ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

 **HUYỆN ỦY ĐAK ĐOA**

 **\*** *Đak Đoa, ngày tháng 4 năm 2020*

Số - BC/HU

*DỰ THẢO LẦN 3*

*XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH;*

*HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TINH GỌN, HIỆU QUẢ;*

*PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC; ĐỔI MỚI, NĂNG ĐỘNG ĐƯA HUYỆN ĐAK ĐOA PHÁT TRIỂN NHANH VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI;*

*GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH TRONG GIAI ĐOẠN MỚI*

***(Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVI***

***trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII)***

-----

 Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đak Đoa lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và Biển Đông tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, đặt ra nhiều cơ hội và thách thức lớn đối với nước ta.Trong nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới tiếp tục được đẩy mạnh với tinh thần quyết tâm, quyết liệt, toàn diện và đạt được nhiều kết quả to lớn trên tất cả các lĩnh vực, tạo ra thế và lực mới cho sự phát triển của đất nước. Tình hình trong tỉnh, huyện có nhiều chuyển biếntích cực,nhưngcũng còn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức cả trước mắt và lâu dài.Song những tiền đề, điều kiện để phát triển của địa phương trong giai đoạn mới đã được tạo dựng bằng cả sự nỗ lực, phấn đấu của toàn Đảng bộ cùng các tầng lớp nhân dân trong huyện suốt nhiệm kỳ qua, bước vàonhiệm kỳ mới 2020 - 2025, với phương châm:*“ĐOÀN KẾT, DÂN CHỦ, KỶ CƯƠNG, HÀNH ĐỘNG, SÁNG TẠO”*, Đảng bộ và nhân dân huyện Đak Đoa tiếp tục giữ vững đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XVI, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

Thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểuĐảng bộ huyện lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2015-2020), toàn huyện đã nỗ lực phấn đấuthực hiện đạt và **vượt29/30**chỉ tiêu (có 12 chỉ tiêu vượt) cùng hầu hết các nhiệm vụ trọng tâm màĐại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVI đề ra.

**I- VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**1. Ưu điểm**

***1.1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế***

Thực hiện đạt và vượt 05/06 chỉ tiêuchủ yếu và các nhiệm vụtrọng tâm về kinh tế. Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2015 - 2020 ước đạt 11,5%/năm, bằng 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVI. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 8.100 tỷ đồng.Cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch đúng hướng[[1]](#footnote-2). Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 ước đạt 43,4 triệu đồng, tăng gấp 1,45 lần so với năm 2015.

***1.2. Ngành nông - lâm - thủy sản***

Những năm qua,mặc dù bị tác động bởiyếu tố bất lợi về thời tiết, giá cả nông sản,… làm cho tình hình sản xuất và đời sống của ngườinông dân gặp không ít khó khăn. Song, trên thực tế giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định,bình quân tăng 7,04%/năm; tổng giá trị sản phẩm dịch vụ nông - lâm - thủy sản bán trên địa bàn huyện là 24.365 tỷ đồng;giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2020ước 4.749 tỷ đồng.Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháptheo Nghị quyết số 26-NQ/TWcủa Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) *về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*và Đề án tái cơ cấu ngànhnông nghiệp.Người nông dân cũng đã ý thức được sự cần thiết ứng dụng khoa học – công nghệ vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với nhu cầu thị trường; bước đầu triển khaicác dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị[[2]](#footnote-3) và đang tích cực triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP),tạo bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp[[3]](#footnote-4)*.* Bước đầu người dân đã khai thác nuôi trồng thủy sản được khoảng 40 ha/130 ha mặt nước.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đạt nhiều kết quả, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm 122vụ vi phạm;thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy rừng;triển khai quyết liệt kế hoạch trồng rừng hằng năm, đến cuối năm 2020trồng được trên2.000 ha rừng, **nângtỷ lệ độ che phủ rừng trên địa bàn huyện đạt31,2%, đạt 100,6% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVI**;thực hiện việc giao khoán quản lý, bảo vệ rừng chohộ dân và cộng đồngdân cư, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

***1.3.Công nghiệp - xây dựng***

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 460 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), tăng bình quân 4,71%/năm; hiện toàn huyện có 466 cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tăng 08 cơ sở so với năm 2015,chủ yếu vẫn là các cơ sở sản xuất, chế biến nhỏ, số cơ sở mới tăng thêm không đáng kể. Được UBND tỉnh quyết định thành lập Cụm công nghiệp, với diện tích khoảng 30 ha, đây chính là tiền đề quan trọng để phát triển công nghiệp trên địa bàn huyện trong giai đoạn mới.

Về xây dựng ước đạt 1.670 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), bình quântăng 16,17%/năm, đây là lĩnh vực tăng trưởng nhanh, do huyện đã có những chủ trương đúng trong thu hút đầu tư toàn xã hội.

***1.4. Dịch vụ***

Lĩnh vực dịch vụ có tốc độ phát triển nhanh và ổn định,bình quân tăng16,23%/năm; lĩnh vực thương mại phát triển mạnh, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 2.625 tỷ đồng, bình quân tăng 10,4%/năm, góp phần quan trọng trong việc tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Hệ thống đại lý, cửa hàng, điểm bán lẻ tương đối đa dạng, phong phú và linh hoạt, góp phần bình ổn giá cả thị trường, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.Công tác quản lýthị trường, ngăn chặn gian lận thương mại được chú trọng. Tăng trưởng trong lĩnh vực dịch vụ - thương mại góp phần quan trọng tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.

***1.5. Đầu tư xây dựng cơ bản***

T**hực hiệnkế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020,**trên địa bàn huyện cơ bản được triển khai đúng quy trình, cải thiện đáng kể cơ sở hạ tầng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Lậpquy hoạch mới và điều chỉnh 21 đồ án quy hoạch, tạo cơ sở thu hút, kêu gọi đầu tư vào những lĩnh vực huyện có tiềm năng và lợi thế. Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn ước thực hiện 10.072 tỷ đồng, bình quân hằng năm tăng 12,1%[[4]](#footnote-5).Việc huy động xã hội hóa trong đầu tư phát triển đạt nhiều kết quả, tạo điều kiện cho huyện xây dựng cơ sở hạ tầng, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy sản xuất phát triển, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống cho nhân dân[[5]](#footnote-6).Công tác chỉnh trang đô thị được chú trọng, tạo sự thay đổi và phát triển thị trấn Đak Đoa theo hướng đô thị văn minh và tạo ra diện mạo mới ở các trung tâm hành chính các xã[[6]](#footnote-7).

***1.6. Tài chính, ngân sách, hoạt động tín dụng***

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 62.299 triệu đồng, tăng 172,3% so với năm 2015, bình quân hằng năm tăng 11,5% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết). Công tác quản lý ngân sách được thực hiện theo phân cấp cụ thể, rõ ràng, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Hoạt động tín dụng trong 03 năm đầu nhiệm kỳ tăng trưởng khá cao, tính đến nay đã có 07 điểm giao dịch của các ngân hàng thương mại, 01 phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hộivà 01 Hợp tác xã tín dụng nhân dân, góp phần tháo gỡ những khó khăn về nguồn vốn cho người dân và doanh nghiệp.

***1.7. Về phát triển các thành phần kinh tế***

Các thành phần kinh tế ngày càng đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế -xã hộicủa huyện, tạo việc làm cho người lao động, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, nhất là các doanh nghiệp và hộ kinh doanh[[7]](#footnote-8).

Hiện có 09 doanh nghiệp và đơn vị kinh tế sự nghiệp Nhà nước đang hoạt động trên địa bàn huyện (trong đó: Trung ương có 02 doanh nghiệp, với 2.176 lao động, tổng giá trị sản xuất ước đạt 215 tỷ đồng; địa phương có 07 doanh nghiệp,
với 93 lao động, tổng doanh thu ước đạt 32,7 tỷ đồng), giảm 01 doanh nghiệp so với năm 2015.

Số lượng doanh nghiệp tư nhân tăng nhanh[[8]](#footnote-9);tình hình phát triển doanh nghiệp tư nhân đã thể hiện rõ sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) *về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*và Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ *về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020*.Tuy vậy,các doanh nghiệp tư nhân chủ yếu cóquy mô nhỏ, hoạt động không ổn định.

Về kinh tế tập thể, số Hợp tác xã tăng nhanh[[9]](#footnote-10), ngày càng có nhiều tổ hợp tác, tổ liên kết sản xuất và các nhóm nông dân cùng sở thích mới thành lập đi vào hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ,…

Kinh tế hộ gia đình vẫn là thành phần chính, có24.388 hộ sản xuất nông nghiệp, với 50.573 lao động (chiếm trên 75% lao động toàn huyện) và 3.253 cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể**(tăng 8,7% so với năm 2015),**thu hút 4.473 lao động**(tăng 4,2% so với năm 2015)**.Các hộ sản xuất nông nghiệp đã chú trọng áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, góp phần tăng năng suất, sản lượng và chất lượng cây trồng, vật nuôi, bước đầu tạo ra sản phẩm nông nghiệp sạch,nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm;các hộ sản xuất kinh doanh cá thể tuy quy mô nhỏ lẻ, nhưng hoạt động linh hoạttheo nhu cầu xã hội.

***1.8. Về tài nguyên, môi trường và Chương trình ứng phó biến đổi khí hậu***

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai,... được UBND huyện quan tâm thực hiện.Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân được quan tâm thực hiện[[10]](#footnote-11).**Cấp ủy, chính quyền**huyện đã quyết liệt **lãnh đạo, chỉ đạo**triển khai các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết thủ tục về đất đai, không để ách tắc, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp[[11]](#footnote-12).

Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiệncác nhiệm vụ, giải phápvề chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trườngđã đạt đượcnhiều kết quả quan trọng[[12]](#footnote-13). **Chỉ đạo**tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản theo quy định[[13]](#footnote-14); kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn; xây dựng quy chế phối hợp trong hoạt động khai thác khoáng sản và nguồn tài nguyên khác giữa các huyện, xã giáp ranh, nhằm bảo đảm quốc phòng,an ninh, cảnh quan, di tích lịch sử, các giá trị văn hóa,…kiểm soát việc thu, nộp các loại thuế, phí theo quy định[[14]](#footnote-15). Thực trạng môi trường trên địa bàn huyện vẫn đang trong mức quy chuẩn cho phép đối với các chỉ tiêu về môi trường đất, nước và không khí[[15]](#footnote-16).

Thường xuyên cập nhật thông tin về biến đổi khí hậu để thông báo cho cơ sở và nhân dân chủ động triển khai các giải pháp phòng tránh, hạn chế thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra.

***1.9. Chương trình xây dựng nông thôn mới***

Chương trìnhxây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào thi đua rộng khắp trên địa bàn huyện.Trong giai đoạn 2016 - 2020, huy động được 1.126.050 triệu đồng[[16]](#footnote-17), thực hiện đạt 240 tiêu chí, bình quân đạt 15 tiêu chí/xã; cuối năm 2019 có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới[[17]](#footnote-18); thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh,* có 16/16 xã đã tiến hành rà soát, đăng ký, hiện đã xây dựng 03 làng đạt chuẩn nông thôn mới[[18]](#footnote-19). Chương trìnhxây dựng nông thôn mới đã làm thay đổibộ mặt nông thôn của huyện; đời sống, thu nhập của nhân dân được nâng lên; kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh tiếp tục được tăng cường; các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn đa dạng hơn; đã xuất hiện một số mô hình sản xuất mới đem lại hiệu quả kinh tế cao; công tác bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị được quan tâm củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu quả; các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện chương trình, vai trò chủ thể ngày càng thể hiện rõ nét hơn.

**2. Khuyết điểm**

***2.1. Lĩnh vực nông – lâm – thủy sản***

Công tác định hướng, tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháptheo Đề án tái cơ cấu ngànhnông nghiệp và ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật còn hạn chế, chưa khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của huyệnđểtạo nhiềuvùng chuyên canh các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, gắn với xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm.Các loại hìnhliên kết sản xuất,tạo chuỗi cung ứng giá trị và thị trường tiêu thụ ổn định cho sản phẩm nông sản còn ít. Lĩnh vực chăn nuôi chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, tạo cân bằng trong sản xuất nông nghiệp.Còn nhiều diện tích mặt nước chưa được đưa vào khai thác, nuôi trồng thủy sản.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng ở một số xã, đơn vị chủ rừng còn chưa triệt để.

***2.2. Lĩnh vực Công nghiệp - Xây dựng***

Lĩnh vực Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp còn chậm phát triển,nhất là công nghiệp chế biến nông - lâm sản vẫn còn là khâu yếu, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Các cơ sở sản xuất, khai thác quy mô còn nhỏ, hạn chế về nguồnvốn, công nghệ lạc hậu,giá trị sản phẩm làm ra thấp,… Nghề thủ công truyền thống còn gặp nhiều khó khăn, nhất làtrong khâu tiêu thụ sản phẩm.

Công tác quản lý về xây dựngcòn bộc lộ những hạn chế, yếu kém trongkhảo sát, thiết kế; lựa chọn nhà thầu, thi công chậm tiến độ; chất lượng không đảm bảo, phải sửa chữa khắc phục sau thanh tra, kiểm toán[[19]](#footnote-20). Công tác giải phóng mặt bằng còn yếu, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai nhiều công trình[[20]](#footnote-21). Công tác quản lý các công trình sau khi bàn giao đưa vào sử dụng vàcông tác duy tu bảo dưỡngchưa được quan tâm thường xuyên, dẫn đến không ít công trình xuống cấp nhanh. Tình trạng xây dựng nhà không phép, xây dựng trên đất chưa chuyển đổi mục đích sử dụng vẫn còn xảy ra khá phổ biến ở nhiều xã.

Công táclập, quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch còn nhiều bất cập,quá trình khảo sát một số quy hoạch không kỹ, thiếu tính dự báo, dẫn đến phải điều chỉnh nhiều lần, gây tốn kém thời gian, công sức và ngân sách. Quản lý sau quy hoạch chưa nghiêm, một số địa phươngcòn để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất trong quy hoạch.

***2.3. Lĩnh vực Dịch vụ,thu hút đầu tư***

Đây là lĩnh vực còn nhiều tiềm năng chưa được khai thác, nhất là về dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn, siêu thị,… Công tác quản lý, cấp phép, kiểm tra, hậu kiểm trong hoạt động kinh doanh còn hạn chế, dẫn đến nhiều cơ sở hoạt động không phép và tình trạng gian lận trong hoạt động kinh doanh, thương mại.

Việc triển khai thực hiện các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, nhất là khâu thủ tục và đền bù, giải phóng mặt bằng,...; không ít nhà đầu tư đến khảo sát và xây dựng dự án đầu tư nhưng không thành.

***2.4. Quản lý tài chính, thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng, ngân hàng***

Công tác quản lý ngân sách qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán còn phát hiện nhiều sai phạm. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn một số địa phương không đạt chỉ tiêu, ảnh hưởng đến dự toán thu, chi ngân sách của đơn vị.

Công tác quản lý hoạt động tín dụng chưa chặt chẽ, để xảy ra tình trạng “tín dụng đen”, đòi nợ thuê, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người dân,...

***2.5. Phát triển các thành phần kinh tế***

Hằng năm vẫn chưa đánh giá sát được tình hình hoạt động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế đểđề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho từng thành phần kinh tế[[21]](#footnote-22).Chênh lệch về quy mô sản xuất và sử dụng lao động giữa các doanh nghiệp là rất lớn[[22]](#footnote-23).

Kinh tế hộ gia đình còn nhỏ lẻ, các hộ sản xuất kinh doanh chủ yếu vẫn theo kiểu tự phát, chưa có sự liên kết theo chuỗi giá trị.Hộ sản xuất nông nghiệp phần lớn còn mang tính tiểu nông.Chuyển dịch cơ cấu lao động diễn ra chậm và còn không ít bất cập[[23]](#footnote-24).

***2.6. Việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới***

Nguồn lực đầu tư cho Chương trình xây dựng nông thôn mới còn ít, tỷ lệ huy động nguồn vốn đóng góp từ các doanh nghiệp rất thấp; chủ yếu dựa vào nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và huy động trong nhân dân.

Hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia còn có mặt hạn chế; thành viên của Ban Chỉ đạo chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai nhiệm vụ và chủ động theo sát để hướng dẫn cho cấp xã triển khai các tiêu chí nông thôn mới do chính cơ quan mình phụ trách. Cấp ủy, chính quyền cấp xã chưa quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, nhất là tiêu chí số 18, số 19.

***2.7.*** Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường **vẫn còn tồn tại một số hạn chế**, **dẫn đến bức xúc cho nhân dân**[[24]](#footnote-25)**.**

**II- VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI**

**1. Ưu điểm**

***1.1. Giáo dục và đào tạo***

Quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục tiếp tục được đầu tư nâng cấp, huyện đã ưu tiên đầu tư nguồn vốn để xây dựng, chuẩn hóa cơ sở vật chất trường học[[25]](#footnote-26). Đổi mới công tác tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; **tiến hành sáp nhập các trường học, điểm trường gắn với** thực hiện tinh giản, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục[[26]](#footnote-27).

Công tác xã hội hóa giáo dục được các tầng lớp nhân dân trong và ngoài huyện hưởng ứng tích cực[[27]](#footnote-28), đã huy động được nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Củng cố, kiện toàn Hội Khuyến học huyện, Hội cựu Giáo chức huyện; chỉ đạo các xã, thị trấn nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng giáo dục, Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và các Trung tâm học tập cộng đồng.

***1.2. Khoa học và công nghệ***

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong đời sống, sản xuất của nhân dân và trong cải cách thủ tục hành chính, qua đó đã phát huy hiệu quả rõ rệt.Các dự án chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số và các lĩnh vực nông, lâm nghiệp, chế biến nông lâm sản đã phát huy tác dụng tích cực[[28]](#footnote-29). Cải cách hành chính cũng đạt nhiều tiến bộ.

***1.3. Công tác chăm sóc sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân***

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, triển khai các chương trình Quốc gia về Y tế, phòng chống các loại dịch bệnh và kiểm soát an toàn thực phẩm được chú trọng triển khai thường xuyên. Cơ sở hạ tầng từ Trung tâm Y tế huyện đến Trạm y tế cấp xã được đầu tư sửa chữa,xây dựng mới; trang thiết bị phục vụ công tác khám, điều trị được trang bị ngày càng hiện đại; đội ngũ nhân viên y tế được đào tạo, bồi dưỡng ngày càng chuẩn hóa về chuyên môn[[29]](#footnote-30). Công tác phòng, chống dịch bệnh và thực hiện các Chương trình Quốc gia về y tế đạt hiệu quả[[30]](#footnote-31). Số cơ sở y tế ngoài công lập tiếp tục tăng.

***1.4. Văn hóa - thông tin, thể dục, thể thao, du lịch***

Huyện đã thành lập Trung tâm văn hóa, thông tin, thể thao. Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao có chuyển biến tích cực, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đời sống tinh thần của nhân dân. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá được quan tâm[[31]](#footnote-32); đặc biệt là văn hoá cồng chiêng, múa xoang được tổ chức giảng dạy và nhân rộng trong trường học, vùng dân tộc thiểu số. Xây dựng Khu di tích lịch sử Anh hùng Wơu, phục vụ giáo dục truyền thống,gắn kết với bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, phát triển du lịch.Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” phát triển sâu rộng, chất lượng ngày càng nâng cao[[32]](#footnote-33).Hằng năm, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các sự kiện chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương. Phong trào thể dục, thể thao phát triển rộng khắp, đạt nhiều thành tích đáng khích lệ;các thiết chế văn hóa, thể thao ngày càng đa dạng[[33]](#footnote-34).

Thông tin - Truyền thông được mở rộng[[34]](#footnote-35); hoạt động truyền thanh- truyền hình được quan tâm đầu tư[[35]](#footnote-36), kịp thời tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của huyện đến nhân dân.

Lĩnh vực du lịch đã chú trọng vào công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư và quảng bá du lịch trên địa bàn huyện[[36]](#footnote-37); nhận thức trong hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư về vị trí, vai trò, tầm quan trọng phát triển du lịch được nâng lên.

***1.5. Kết quả thực hiện chính sách xã hội***

Công tác an sinh xã hội luôn được chú trọng, tập trung triển khai nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả,góp phần nâng cao đời sống người dân. Công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả cao[[37]](#footnote-38), từ đầu nhiệm kỳ đến cuối năm 2019 có 2.534 hộ thoát nghèo, bình quân hằng năm tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,81% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết). Tổ chức dạy nghề cho 3.890 lao động nông thôn, giải quyết việc làm cho 7.453 lao động[[38]](#footnote-39). Thực hiện đúng, đủ kịp thời các chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của các gia đình chính sách và các đối tượng bảo trợ xã hội,hiện không còn đối tượng chính sách là hộ nghèo, khó khăn về nhà ở[[39]](#footnote-40). Công tác vận động xã hội hóa chung tay giúp đỡ hộ nghèo, các gia đình hoạn nạn, khó khăn ngày càng thu hút được đông đảo các tập thể, cá nhân trong và ngoài huyện tham gia, với tổng giá trị vật chất, công sức và kinh phí lên tới hàng chục tỷ đồng[[40]](#footnote-41).

Các chính sách về dân tộc được triển khai đầy đủ và kịp thời, mang lại hiệu quả tích cực, góp phần thay đổi nếp nghĩ, cách làm của người dân tộc thiểu số. Đã huy động nhiều nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án, ưu tiên cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hộivùng dân tộc thiểu số[[41]](#footnote-42).Giao thông đi lại thuận tiện giúp cho việc phát triển kinh tế - xã hội và lưu thông hàng hóa của nhân dân.

Là huyện có đông người dân tham gia các tôn giáo[[42]](#footnote-43), nên việc triển khai thực hiện các chính sách về tôn giáo, tín ngưỡng luôn được coi trọng,kịp thời.Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đến nhân dân và tổ chức để nhân dân thực hiện. Kịp thời giải quyết các nhu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo, giáo dântheo quy định của pháp luật. Thường xuyên gặp gỡ, thăm hỏi chức sắc, chức việc các tôn giáo để trao đổi thông tin và động viên chức sắc, giáo dân trong cáctôn giáo đoàn kết, xây dựng đời sống mới theo tinh thần “Sống tốt đời, đẹp đạo”, cùng chung sức xây dựng huyện Đak Đoa ngày càng giàu mạnh. Đồng thời, nêu cao tinh thần cảnh giác, kiên quyết đấu tranh với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước.

**2. Hạn chế, khuyết điểm**

Chất lượng giáo dụcở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số vẫn còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực[[43]](#footnote-44). Công tác đào tạo nghề còn ít và chưa gắn được với nhu cầu sử dụng lao động của xã hội.

Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân còn không ít khó khăn, nguồn nhân lực tại Trung tâm Y tế huyện và các trạm y tế tuyến xã còn thiếu, nhất là y bác sỹ chuyên khoa[[44]](#footnote-45).

Công tác quản lý hoạt động về văn hóa, thông tin, tuyên truyền chưa cao[[45]](#footnote-46); nội dung công tác tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng. Việc giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống còn hạn chế; không gian văn hóa cồng chiêng chưa được quản lý tốt.

Công tác truyền thông, giáo dục về dân số ở một số khu vực, nhóm đối tượng hiệu quả chưa cao. Nội dung truyền thông, cung cấp dịch vụ chưa toàn diện,
chủ yếu tập trung vào kế hoạch hóa gia đình.

Một số cấp ủy, chính quyền cấp xã chưa quyết liệt chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc thiểu số còn cao[[46]](#footnote-47). Tỷ lệ hộ thoát nghèo giảm nhanh nhưng chưa thật bền vững.

Lĩnh vực du lịch chỉ mới là bước khởi động, chưa mang lạikết quả.

**III- VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH**

**1. Ưu điểm**

***1.1. Công tác quốc phòng - quân sự địa phương***

Công tác quốc phòng -quân sự địa phương trong những năm qua được Tỉnh và Quân khu đánh giá cao về nhiều mặt[[47]](#footnote-48). Huyện đã tập trung xây dựngkhu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; thế trận quốc phòng toàn dân cùng với thế trận an ninh nhân dân từng bước đi vào chiều sâu; xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh**toàn diện**. Công tác giáo dục quốc phòng - an ninh được chú trọng[[48]](#footnote-49); thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Hoàn thành xây dựng thao trường và bể bơi huấn luyện. Thực hiện thường xuyên, chặt chẽ công tác phối hợp giữa các lực lượng theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP (nay là Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019)và Nghị định số 133/2015/NĐ-CPcủa Chính phủ, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và công tác bảo vệ, phòng, chống cháy rừngtrên địa bàn.

***1.2. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội***

Triển khai quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp đảm bảo an ninh trong tình hình mới,chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, làm tốt công tác quản lý giáo dục đối tượng tại cộng đồng; chủ động phát hiện, giải quyết dứt điểm các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp trong nhân dân,đảm bảo an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo;…Triển khai tích cực công tác an ninh mạng.Làm tốt công tácbảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa và trên không gian mạng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước được tăng cường, chưa phát hiện vụ việc nào để lộ, lọt bí mật Nhà nước.

Chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông[[49]](#footnote-50) và công tác xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”[[50]](#footnote-51). Kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm cấp huyện, cấp xã và các tổ tự quản an ninh, trật tự tại các thôn, làng, tổ dân phố. Triển khai chủ trương chính quy hóa lực lượng công an cấp xã.

***1.3. Công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí***

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động; đã từng bước phát huy vai trò tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và của nhân dân[[51]](#footnote-52).

Qua giám sát và thanh tra đã phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc sai phạm về quản lý kinh tế[[52]](#footnote-53); nhưng chưa phát hiện vụ việc nào liên quan đến tham nhũng.

Công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, **kiến** nghị của công dân được chỉ đạo thường xuyên, kịp thời, đã giải quyết được nhiều vấn đề bức xúc trong nhân dân.

***1.4. Công tác cải cách tư pháp***

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TWcủa Bộ Chính trị (khóa IX) *về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020* luôn được chú trọng; tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án có nhiều đổi mới.Chất lượng thực hành công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và hoạt động xét xử, thi hành được triển khai đúng quy định của pháp luật, thực hiện tốt chức năng phối hợp trong hoạt động tư pháp[[53]](#footnote-54).Công tác kiểm sát, giám sát tư pháp được triển khai thường xuyên đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vụ việc sai phạm trong các cơ quan tư pháp. Công tác xử lý tin báo tội phạm có nhiều tiến bộ.

**2. Khuyết điểm**

Tình hình an ninh vẫn còn tiềm ẩn một số nhân tố phức tạp[[54]](#footnote-55).Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có mặt còn hạn chế[[55]](#footnote-56). Tai nạn giao thông chưa được kéo giảm*.*

Việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước ở một số xã, cơ quan, đơn vị còn xảy ra sai sót, có vụ việc nghiêm trọng phải xử lý hình sự.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa có sự đổi mới mạnh mẽ, chưa tạo được ý thức chấp hành pháp luật trong một bộ phận nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân còn trường hợp kéo dài, giải quyết chưa thấu tình đạt lý, để người dân khiếu kiện nhiều lần.

**IV- VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG**

Công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII được coi trọng thường xuyên, trong đó luôn xác định rõ trọng tâm là quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) *về xây dựng, chỉnh đốn Đảng*gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*[[56]](#footnote-57)vàcác Quy định Trung ương, của Tỉnh ủy đối với cán bộ, đảng viên.Hoàn thành đạt và **vượt 4/4 chỉ** tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI đề ra.

**1. Ưu điểm**

***1.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng***

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước[[57]](#footnote-58).Thường xuyên coi trọng công tác nắm tình hìnhdiễn biến tư tưởng và tâm trạng xã hội để định hướng công tác tuyên truyền và tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội, bất mãntrong tình hình mới. Quan tâm xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng nòng cốt tuyên truyền miệng ở cơ sở.Công tác khoa giáo cũng từng bước đổi mới và đạt được những kết quả nhất định. Hoàn thành việc biên soạn, xuất bản cuốn lịch sử Đảng bộ huyện Đak Đoa (giai đoạn 1945 - 2015).

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)[[58]](#footnote-59), gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TWcủa Bộ Chính trịtrong từng cấp ủy và tổ chức đảng, đảng viên. Hằng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm việc sơ kếtđánh giá rõ những kết quả đạt được và những hạn chế yếu kém của mỗi tập thể, cá nhân, từ đó xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể, góp phần quan trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, đảng viên; góp phần tích cực ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong Đảng bộ và càngcủng cố thêm niềm tin của nhân dân.

Đặc biệt, từ việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW với sự nêu gương tích cực của các đồng chí Thường trực và Ban Thường vụ huyện ủy bằng những việc làm cụ thể, thiết thực đã lan tỏa trong toàn huyện, tạo sự chuyển biến về ý thức tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu học tập, làm theo Bác trong độ ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân[[59]](#footnote-60). Công tác phát hiện, biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt làm theo gương Bác được coi trọng và phổ biến nhân rộng[[60]](#footnote-61).

***1.2. Công tác tổ chức, cán bộ và đảng viên***

Tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở thường xuyên được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới[[61]](#footnote-62)*.* Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên được chú trọng; chất lượng, nội dung sinh hoạt của các cấp ủy đảng và chi bộ được nâng lên[[62]](#footnote-63). Triển khai thực hiện có kết quả Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XVI) *về nâng cao năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở và năng lực lãnh đạo của các chi bộ thôn, làng, tổ dân phố*[[63]](#footnote-64)*.* Việc đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm đảm bảo thực chất, khắc phục dần tình trạng nể nang, chạy theo thành tích[[64]](#footnote-65).

Công tác cán bộ được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định. Đội ngũ cán bộ, công chức của huyện cơ bản đủ về số lượng và chất lượng từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới[[65]](#footnote-66). Kịp thời xây dựng, ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định, quyết định về công tác cán bộ theo đúng các quy định của cấp trên. Công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ được đổi mới, mở rộng dân chủ, công khai, đúng quy trình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ được thực hiện theo quy hoạch[[66]](#footnote-67). Các chế độ, chính sách đối với cán bộ được thực hiện kịp thời. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp xã được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hướng dẫn của Đảng.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ đã tập trung rà soát, thẩm định, xác minh về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, phục vụ cho công tác quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, công tác phát triển đảng viên[[67]](#footnote-68); chuẩn bị tốt công tác nhân sự đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 -2025.

***1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng***

Làm tốt công tác xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm và đồng thời lập kế hoạch bổ sung theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy; chấp hành nghiêm việc kiểm tra, giám sát của các đoàn do Trung ương, Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra, giám sát tại huyện ủy.Triển khai thựchiện công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy trình, quy định;chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát ngày càng được nâng cao[[68]](#footnote-69).Việc xem xét xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm công minh, chính xác, kịp thời, không có trường hợp nào khiếu nại kỷ luật Đảng[[69]](#footnote-70).Công tác theo dõi, giám sát việc khắc phục những tồn tại, hạn chế của các tổ chức đảng, đảng viên sau kiểm tra, giám sát luôn được quan tâm. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viênđảm bảo kịp thời, đúng quy định[[70]](#footnote-71). Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Huyện ủy luôn được Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm traTỉnh ủy đánh giá cao, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong toànĐảng bộ huyện.

***1.4. Công tác dân vận***

Công tác dân vận thường xuyên được coi trọng và đổi mới,luônhướng mạnh về cơ sở, tập trung tháo gỡ những vấn đề khó khăn, bức xúc, nổi cộm trong nhân dân, vận động người dân tích cực phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền các cấp,
giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai trên nhiều lĩnh vực, chú trọng nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương,của Tỉnh ủy. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Đề án số 02-ĐA/HU của **Ban Thường vụ**Huyện ủy**(khóa XV)**[[71]](#footnote-72). Duy trì, thực hiện tốt việcngười đứng đầu cấp ủy tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân;… từ đó góp phần tăng cường sự đoàn kết thống nhất, mở rộng dân chủ, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

***1.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo và cải cách hành chính trong Đảng***

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy tích cực thực hiện việc đổi mới phương thức lãnh đạo và cải cách hành chính trong Đảng bộ, đổi mới cách thức, lề lối làm việc, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng chữ ký số trong hoạt động, giảm bớt văn bản giấy, hội họp;duy trìthực hiện nghiêm Quy chế và Chương trình làm việc; phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, tạo được sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy và trong toàn Đảng bộ huyện. Đổi mới việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương[[72]](#footnote-73); công tác tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

**2. Khuyết điểm**

Công tác xây dựng Đảng vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm trên nhiều
lĩnh vực[[73]](#footnote-74).

Công tác cán bộ vẫn còn để xảy sai sót, có lúc còn bị động trong việc bố trí, sử dụng cán bộ[[74]](#footnote-75); đội ngũ cán bộ cơ bản đã chuẩn hóa về tiêu chuẩn trình độ,
nhưng lại chưa đồng bộ về ý thức, trách nhiệm và năng lực công tác.

Công tác kiểm tra, giám sátthường xuyênđối với tổ chức đảng và đảng viên chưa được chú trọng,chưa kịp thời phát hiện biểu hiện vi phạm khi mới phát sinhđể giáo dục, uốn nắn,ngăn ngừa sai phạm, **dẫn đến số lượng đảng viên vi phạm kỷ luật còn cao, có 27 đảng viên bị xóa tên trong danh sách đảng viên.**Việc khắc phục các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra, giám sát ở một số tổ chức đảng, đảng viên còn chậm.

Công tác Dân vận chưa đồng bộ trong các tổ chức của hệ thống chính trị cấp huyện và cấp xã; còn không ít những vướng mắc, kiến nghị chính đáng của nhân dân chậm được giải quyết[[75]](#footnote-76).

Việc phân công cấp ủy cấp huyện phụ trách, giám sát tổ chức đảng ở cơ sở còn thiếu theo dõi, đánh giá và đôi khi thực hiện chưa nghiêm túc.

**V- VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

**1. Ưu điểm**

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp huyện, xã đã thực sự đổi mới vàngày càng phát huy được hai chức năng quan trọng là quyết định và giám sát các vấn đề quan trọng của địa phương[[76]](#footnote-77), nâng cao vai trò là cơ quan đại diện quyền lực của nhân dân, niềm tin của cử tri và nhân dân ngày càng cao, góp phần quan trọng vào nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền huyện, xã.

Tổ chức bộ máy và hoạt động của UBND huyện, xã tiếp tục được củng cố, kiện toàn, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.Thực hiện tốt việc phân công, phân cấp, nâng cao tính chủ động cho cơ quan, đơn vị cấp huyện, chính quyền cấp xã trong giải quyết công việc, phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân người đứng đầu.

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm thường xuyên theo tinh thần đổi mới, chất lượng và hiệu quả[[77]](#footnote-78).Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng chính quyền điện tử. Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đến nay một số thủ tục liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đã rút ngắn được thời gian giải quyết hồ sơ; 100% các thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện được cập nhật trên trang thông tin điện tử của huyện. 17/17 Ủy ban nhân dânxã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả hệ thống“Một cửa điện tử, một cửa liên thông”; áp dụng thực hiện hệ thống văn bản, quy trình quản lýchất lượng theo tiêu chuẩn ISO hành chính 9001:2008. **Qua đánh giá hằng năm, tỷ lệ xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh đạt trên 50%, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVI.**

Công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chínhđược thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, kết hợp với đẩy mạnh hoạt động kiểm tra công vụ, góp phần quan trọng nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ,
công chức, viên chức trong thực thi công vụ.Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được chú trọng và thực hiện theo đúng quy định[[78]](#footnote-79). Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật từng bước đổi mới; công tác hòa giải, trợ giúp pháp lý được đẩy mạnh, hướng về cơ sở.

**2. Khuyết điểm**

HĐND hai cấp huyện, xã tuy có nhiều đổi mới nhưng vẫn còn có những hạn chế nhất định[[79]](#footnote-80).

Công tác cải cách hành chính hiệu quả chưa cao, vẫn còn một số cơ quan cấp huyện và UBND xã thực hiện chưa nghiêm, bị trừ điểm. Vai trò người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu chưa phát huy đầy đủ, một số đồng chí có biểu hiện né tránh trách nhiệm, thiếu tâm huyết với công việc;cá biệt trong cán bộ công chức còn có biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực.Công tác điều hànhphối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có lúc, có việc chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ.

**VI- VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

**1. Ưu điểm**

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết, quy định, quyết định của Đảng các cấp thành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình và đạt được nhiều kết quả quan trọng; hằng năm đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ[[80]](#footnote-81); **tỷ lệ xây dựng tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh hằng năm đạt trên 65%, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVI.**

Các đoàn thể luôn chú trọng việc kiện toàn, củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở.Công tác tập hợp, thu hút và nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên cũng có sự đổi mới tích cực[[81]](#footnote-82).

Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân[[82]](#footnote-83).

Công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;giám sát, phản biện xã hội; tổ chức để các đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyềnđối thoại với nhân dân được triển khaitheo quy định[[83]](#footnote-84).

Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng được nâng lên, đoàn viên, hội viên ngày càng gắn bó với tổ chức; khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của huyện.

**2. Khuyết điểm**

Chất lượng hoạt động của các tổ chức đoàn thể có mặt còn hạn chế, còn tình trạng hành chính hóa trong hoạt động; công tác phối hợp với chính quyền và giữa các tổ chức đoàn thể cùng cấp chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ.

Một số cán bộ làm công tác Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa làm tốt vai trò, trách nhiệm của mình, còn thiếu tâm huyết với công việc.

Một số phong trào chưa được duy trì thường xuyên, chưa huy động được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia.

Trong thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hộicủa các tổ chức đoàn thể cấp cơ sở còn nhiều lúng túng; trong thực hiện còn tình trạng “dĩ hòa vi quí”, ngại va chạm nên hiệu quả chưa cao. Việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của nhân dân còn hạn chế.

**VII- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT**

**1. Ưu điểm**

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ huyện lần thứ XVI, Đảng bộ và nhân dân huyện Đak Đoa đã thực hiện đạt và **vượt 29/30** chỉ tiêu đề ra. Kinh tế - xã hội huyện có nhiều chuyển biến tích cực, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 11,5%;tổng giá trị sản xuất tăng gấp 1,72 lần so năm 2015;cơ cấu kinh tế chuyển dịch phù hợp; các thành phầnkinh tế đều có xu hướng phát triển, nhất là kinh tế tư nhân và kinh tế hợp tác. Hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được nâng lên,

Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả tiến bộ.Đặc biệt trong nhiệm kỳ này đã thu hút được nhiều nguồn xã hội hóa trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.
Bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều khởi sắc,đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

Nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương được triển khai toàn diện;an ninh chính trị được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí có sự chuyển biến tích cực. Công tác cải cách tư pháp tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đã có nhiều chuyển biến tích cực; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; triển khai thực hiệncó hiệu quả các nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy với tinh thần quyết tâm, quyết liệt hơn; các tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị hai cấp huyện, xã tiếp tục được đổi mới, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn.

Các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong Đảng bộ được ngăn chặn, đẩy lùi, càng củng cố thêm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

***2.1. Tồn tại, hạn chế***

Năng lực cạnh tranh của kinh tế còn thấp, **còn 01 chỉ tiêu***(thu nhập bình quân đầu người/năm)* không đạt so với Nghị quyết Đại hội XVI đề ra*.*Việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp còn chậm. Công tác chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành sản xuất theo cơ chế thị trường có mặt chưa sát với thực tế. Kinh tế nhiều thành phần có chuyển biến nhưng còn chậm. Công tác quản lý ngân sách còn lỏng lẻo.

Lĩnh vực văn hóa – xã hội còn không ít bất cập; chất lượng nguồn nhân lực thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi ngành nghề và giải quyết việc làm.Số hộ nghèo giảm nhanh, nhưng chưa bền vững, khoảng cách giàu nghèo còn cao.

An ninh chính trị vẫn tiềm ẩn những nhân tố có thể phát sinh phức tạp; tội phạm xã hội, tai nạn giao thông chưa được kéo giảm.

Chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị và năng lực thực tiễn, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức vẫn chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ. Công tác cải cách hành chính có mặt chưa đạt yêu cầu. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa thật vững mạnh.

***2.2. Nguyên nhân***

*\* Về khách quan*

- Huyện Đak Đoa có diện tích khá rộng, địa hình phức tạp, nguồn lực đầu tư cho phát triển còn rất hạn hẹp. Xuất phát điểm của nền kinh tế thấp,chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp.Những năm qua, thường xuyên chịu tác động của biến đổi khí hậu, ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của người dân.

- Là huyện có nhiều thành phần dân tộc, tôn giáo, các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng để kích động, chống phá, đòi hỏi cấp ủy,chính quyền không chỉ tập trung nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, mà còn phải tập trung các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ giữ vững ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện.

*\* Về chủ quan*

- Công tác xây dựng Đảng bộ tuy có nhiều đổi mới, nhưng trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện một sốnhiệm vụ chính trị của huyện còn có mặt chưa đồng bộ, thiếu kiểm tra, giám sát thường xuyên.Chưa phát huytốt vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở các cơ quan, đơn vị, cấp ủy, chính quyền cấp xã;...

- Công tác xây dựng Chính quyền cấp huyện đã có nhiều cải cách, đổi mới, song cũng còn hạn chế; thiếu quyết liệt trong đẩy mạnh cải cách hành chính và phát huy hết chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên môn trong công tác phối hợp; chưa kiểm soát chặt chẽ hành vi của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ;...

- Công tác xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nhiệm kỳ này được nâng lên rõ rệt, nhưng còn không ít bất cập.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) *về xây dựng, chỉnh đốn Đảng*gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* chưa thật đi vào chiều sâu. Công tác đấu tranh, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa trở thành việc làm thường xuyên và tự giác trong mỗi tổ chức đảng, đảng viên; trong triển khai thực hiện còn biểu hiện né tránh, ngại va chạm,...

**3. Bài học kinh nghiệm**

*Một là,*Phải luôn duy trì giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ,sự đồng thuận trong nhân dân, là tiền đề quan trọng nhất để phát huy nội lực và tranh thủ các nguồn lực từ ngoài huyện tập trung cho phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị huyện Đak Đoa ngày càng trong sạch, vững mạnh.

*Hai là,*Trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ chính trị trọng tâmphải luôn tập trung được sức mạnh của cả hệ thống chính trị với sự quyết tâm, quyết liệt,đồng bộ, đồng thời vận dụng linh hoạt,
sáng tạo các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh vào thực tiễn của huyệnthì mới đạt kết quả.

*Ba là,*Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng; đẩy mạnh đổi mới phương thức lãnh đạocủa các cấp ủy, tổ chức đảng, gắn với thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ cán bộ, công chức, viên chứcthực sự có đủ trình độ, năng lực, đạo đức và tâm huyết với công việc được giao; thường xuyên kiểm tra, giám sát và quy rõ trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

*Bốn là,*Chăm lo xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, đưa phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" trở thành hành động cụ thể ở từng khu dân cư và luôn coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy và cả hệ thống chính trị các cấp.

*Năm là,* Đề cao người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thường xuyên tiếp dân và trực tiếp đối thoại với nhân dân để kịp thời phát hiện và chỉ đạo giải quyết những khó khăn, bức xúc của nhân dân. Trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải luôn chú trọngphát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân; tôn trọng sự giám sát của nhân dân thông qua các tổ chức Mặt trận và đoàn thể.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Huyện Đak Đoa với nhiều điều kiện thuận lợi vốn có và đang đứng trước những cơ hội lớn có tính bức phá trong phát triển kinh tế - xã hội, cùng với việc kế thừa những thành quả đã đạt được và những kinh nghiệm thực tiễn, là tiền đề thuận lợi cho huyện tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn mới.Tuy nhiên,trước mắt vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức không nhỏ, là huyện còn khó khăn, về kinh tế, chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, trong điều kiện tác động củabiến đổi khí hậu, phải đối mặt với nhiều rủi ro, khó lường;**ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh;**chất lượng nguồn nhân lực thấp;cơ sở hạ tầng thiết yếu chưa đồng bộ; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố có thể tạo diễn biến phức tạp.

Từ tình hình trên đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân trong huyện phải có sự nỗ lực, quyết tâm lớn để thực hiện mục tiêu phát triển vững chắc trong giai đoạn mới.

**I- PHƯƠNG HƯỚNGPHÁT TRIỂN**

**1.** Tiếp tục chú trọng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; thực hiện đạt kết quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảngcác cấpvề công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ trong giai đoạn mới, đảm bảo sựnhất quántheo các nguyên tắc, quy địnhcủa Đảng.

**2.**Phát huy tinh thần quyết tâm, quyết liệt đẩy mạnh đổi mới,năng động,
sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển củahuyện, mà trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt trongtoàn huyện.

**3.**Phát huy mạnh mẽ các nguồn lực trong và ngoài huyện để khai thác tiềm năng, lợi thế của huyệnvào thực hiện nhiệm vụ trung tâm làphát triển kinh tế gắn với đảm bảo sự tiến bộ, công bằng xã hội,bảo vệ môi trường, giữ vữngquốc phòng - an ninh; thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, nhất là vùng dân tộc thiểu số.

**4*.*** Chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp chuyển giao khoa học - công nghệ, ứng dụng những tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, phát triển tài sản sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm có thế mạnh, mang tính đặc trưng của huyện.

**5.**Tiếp tục đề cao vai trò công tác dân vận của cả hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố niềm tin và sự đồng thuận của nhân dân đúng tinh thần “ý Đảng, lòng Dân”.

**II- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

**1. Mục tiêu tổng quát của giai đoạn 2020-2025**

Tập trung khai thác tối đa mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế, gắn với phát triển văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường;nỗ lực phấn đấu hoàn thành hai Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minhvà giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh việc triển khai các nhiệm vụ ứng dụng khoa học - công nghệ vào thực hiện giải pháp tái cơ cấu nông nghiệp, phát huy hiệu quả cụm công nghiệp; tiếp tục kêu gọi, thu hút, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư trong và ngoài huyện vào khai thác các lĩnh vực mà huyện có tiềm năng và lợi thế để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mà trong đó công nghiệp, dịch vụ - thương mại và du lịch chiếm tỷ trọng cao, nông nghiệp phát triển theo hướng ứng dụng công nghệ tiên tiến, sản xuất nông sản sạch, gắn với thị trường tiêu thụ ổn định. Văn hóa - xã hội ngày càng tiến bộ; bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Kiên quyết giữ vững ổn định quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới,nâng cao chất lượng hoạt động của cả hệ thống chính trị, trước hết cần tập trung xây dựng Đảng bộ huyện thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức,thực hiện tốt chức năng là hạt nhân lãnh đạo toàn diện trong giai đoạn phát triển mới.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2020 - 2025**

**2.1.Về kinh tế:**

(1) Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hằng năm: trên 10%*.*

(2) Cơ cấu giá trị sản xuất đến năm 2025, tỷ trọng các ngành:

 + Nông lâm nghiệp: 37,9%

 + Công nghiệp - xây dựng: 24,5%

 + Dịch vụ: 37,6%

 (3) Diện tích một số cây trồng chủ yếu, trong đó:

 + Cây ngắn ngày: 9.425 ha

+ Cây công nghiệp dài ngày: 35.940 ha

+ Cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâu năm khác: 3.447 ha

(4) Tái canh cải tạo nâng cao chất lượng vườn cà phê 1.500 ha (300ha/năm).

(5) Tỷ lệ che phủ rừng: 31,5%.

(6) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025: 65 triệu đồng.

(7) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn hằng năm tăng 10%.

**2.2. Về văn hóa - xã hội**

(8) Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường hằng năm: 99%.

(9) Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia: 35trường.

(10) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1,5%/năm, đến năm 2025 còn dưới 3%.

(11) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2025 giảm còn 1,25%.

(12) Số xã đạt chuẩn Nông thôn mới/nhiệm kỳ: 5-7 xã/nhiệm kỳ; trong đó,có từ 3 đến 5 xã đạt chuẩnnâng cao và trên 30% số thôn, làng dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới.

(13) Tỷ lệ thôn, làng đạt chuẩnkhu dân cư văn hóa:90%.

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: trên 50*%*.

(15) Duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

(16) Số bác sỹ/10.000 dân: đạt 5 bác sỹ/10.000 dân.

(17) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 95% dân số.

**2.3. Về quốc phòng - an ninh**

(18) Tỷ lệ giao quân hằng năm đạt 100%.

(19) Xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đúng quy định, đúng tổ chức biên chế; huấn luyện quân sự, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho các đối tượng đạt 100%.

(20) Diễn tập khu vực phòng thủ huyện và chiến đấu phòng thủ các xã,
thị trấn đạt từ loại khá trở lên.

(21) Tỷ lệ xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh đạt 70%.

**2.4. Xây dựng hệ thống chính trị**

(22) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm: trên 80%.

(23) Tỷ lệ chi bộ các thôn, làng, tổ dân phố có cấp ủy: 95%.

(24)Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm: 85%

(25) Tỷ lệ đảng viên được kết nạp hằng năm (so với đầu nhiệm kỳ): 5%.

(26) Tỷ lệ xây dựng chính quyền cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm: trên70%.

(27)Tỷ lệ xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm: trên 70%.

**Phần thứ ba**

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**I-NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**1. Về phát triển nông nghiệp**

- Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, sản phẩm sạch, truyxuất rõ nguồn gốc, gắn với công nghiệp chế biến và có thị trường tiêu thụ ổn định; hình thành các vùng chuyên canh tập trung ứng dụng công nghệ cao với quy mô ngày càng lớn và đa dạng các loại cây trồng phù hợp; tạovùng chuyên canh cây dược liệu, cây rau, quả;các loại cây công nghiệp dài ngày cần chú trọng chuyển đổi phương thức canh tác cho phù hợp với yêu cầu của thị trường hiện nay, để sản phẩm đủ điều kiện xuất khẩu.

- Chủ động liên hệ với các cơ sở chuyên ngành, các cơ quan nghiên cứu của Trung ương và của tỉnh để tiếp thu các kết quả nghiên cứu khoa học; lựa chọn bộ giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao và phù hợp với từng địa bàn để hướng dẫn cho nông dân đưa vào sản xuất. Tích cực chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong việc thực hiện tái cơ cấu ngànhnông nghiệp, đảm bảo về môi trường, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục mở rộng các hình thức liên kết sản xuất**theo chuỗi giá trị;** thành lập **và nâng cao hiệu quả hoạt động của**tổ hợp tác, hợp tác xã, mô hình "nông hội",… trên tinh thần tự nguyện của các hộ dân, để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi phương thức sản xuất trong nông nghiệp; khuyến khích liên kết giữa các hình thức tổ chức sản xuất với doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt chính sách kêu gọi đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nhất là đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học và các giải pháp khoa học công nghệ tiên tiến, tạo ra mô hình mẫu với từng lĩnh vực để nhân rộng và đầu tư liên kết với các hộ nông dân; hỗ trợ các cơ sở sản xuất nông sản sạch xây dựng nhãn hiệu và sử dụng tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm; đăng ký bảo hộ các nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm chủ lực, thế mạnh của huyện. Huy động, lồng ghép các nguồn lực xã hội để phát triển sản xuất nông nghiệp, từng bước chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nâng dần tỷ trọng ngành chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Thường xuyên nắm bắt diễn biến tình hình **thời tiết và giá cả thị trường để thông tin,**hướng dẫn cho người dân biết, triển khai sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm, ngăn ngừa rủi ro, thiệt hại.

- Làm tốt công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; tăng cường quản lý, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các mặt hàng nông, lâm, thủy sản trên địa bàn huyện, bảo vệ quyền và lợi ích của người sản xuất và tiêu dùng.

- Tổ chức đánh giá và nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, áp dụng các tiến bộ khoa học vào trong sản xuất. Ưu tiên đầu tư các mô hình ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP nhằm tạo ra các sản phẩm nông nghiệp sạch, đảm bảo chất lượng. Rà soát các sản phẩm có tiềm năng trên địa bàn huyện để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của huyện đến năm 2025.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nguồn nước cho sinh hoạt và sản xuất, phát triển kết cấu hạ tầng thủy lợi; bảo đảm an toàn hồ đập; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Lĩnh vực chăn nuôi: Phát triển các hình thức chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, trang trại, gia trại, ứng dụng công nghệ mới và kết nối theo chuỗi giá trị. Tận dụng các diện tích hồ, đập để đưa vào khai thác nuôi trồng thủy sản,
tạo sinh kế cho người dân.

- Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ diện tích rừng hiện có,nhất là diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đầu nguồn; **đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác trồng rừng**. Khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư vào phát triển lâm nghiệp bền vững, trồng rừng kinh tế tập trung, trồng cây dược liệu dưới tán rừng, gắn với khai thác và chế biến, tiêu thụ, quản lý bảo vệ để hình thành chuỗi giá trị của sản phẩm lâm nghiệp và tạo hướng đi mới cho phát triển nghề rừng kết hợp với du lịch sinh thái.Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Trung ương, Chính phủ, của tỉnh và **Nghị quyết số 13-NQ/HU, ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy** **(khóa XVI) *về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện.***

**2. Công nghiệp - Xây dựng**

- Có kế hoạch và giải pháp thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp với nhiều loại hình, quy mô và thành phần kinh tế; khuyến khích phát triển các ngành có giá trị gia tăng cao, tạo nhiều việc làm và phục vụ cho phát triển nông nghiệp.

- Chú trọng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ở các địa bàn nông thôn, như: các cơ sở thu mua, kho bãi bảo quản, chế biến nông sản và các làng nghề thủ công truyền thống, tiến tới gắn kết với việc hình thành các điểm du lịch cộng đồng, tạo thêm việc làm, thu nhập cho người dân.

- Vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh đểxây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn 2021-2025,tập trung các dự án đầu tư công vàocác công trình hạ tầngthiết yếu, ưu tiên đầu tư vào những cơ sở hạ tầng có thể phát huy hiệu quả ngay, xác định rõ công trình nào là cấp thiết nhất để sắp xếp thứ tự ưu tiên theo lộ trình đầu tư hằng năm cụ thể, đáp ứng yêu cầu phát triển chung của toàn huyện và phục vụ nhu cầu đời sống, sản xuất của nhân dân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, quản lý thiếu chặt chẽ, ký kết hợp đồng với nhà thầu thiếu năng lựcvà những ách tắc trong khâu giải phóng mặt bằng gây cản trở tiến độ triển khai công trình, kể cả cản trở việc thu hút các nhà đầu tư;...

**-** Chú trọng thu hút các nhà đầu tư có năng lực thực sự, đặc biệt ưu tiên thu hút đầu tư vào các dự án có tầm chiến lược, tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, như: đầu tư khu phức hợp sân golf, chợ đầu mối nông sản và các công trình, dự án lớn tại địa phương được tỉnh phê duyệt.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa và phát huy nguồn lực trong nhân dân để đầu tư các công trình phục vụ cho nông nghiệp và phát triển nông thôn, triển khai các Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển doanh nghiệp, làng nghề, Hợp tác xã.

**3.Dịch vụ**

- Tổ chức tốt thị trường lưu thông hàng hóa tại huyện, xây dựng và mở rộng nguồn hàng xuất khẩu tại chỗ, giảm dần tỷ trọng xuất thô đối với hàng nông sản. Cải tạo, nâng cấp các chợ hiện có,xúc tiến thu hút đầu tư xây dựng chợ đầu mối nông sản và hệ thống chợ tại các trung tâm xã.Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác quản lý thị trường, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và những bất hợp lý trong việc thu thuế, tạo thị trường lành mạnh,là cơ sở cho nền kinh tế huyện phát triển linh hoạt.

- Khuyến khích phát triển thương mại tư nhân, mở rộng mạng lưới dịch vụ cung ứng vật tư, kỹ thuật và khoa học công nghệ; dịch vụ các khâu trong sản xuất, dịch vụ thu mua, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; dịch vụ tài chính, tín dụng; dịch vụ nhà hàng, khách sạn, dịch vụ vui chơi, giải tríđể phát triển du lịch. Tiếp tục hỗ trợ các dịch vụ quảng bá thương hiệu sản phẩm địa phương, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại; xây dựng ý thức văn minh thương mại ở khu vực đô thị và nông thôn.

**4. Về ngân sách, tài chính, ngân hàng**

Tiếp tục kiện toàn, nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý thu, chi ngân sách từ cấp huyện đến cơ sở, đảm bảo điều hành ngân sách đúng quy định. Quản lý, khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn và các nguồn thu theo phân cấp, đẩy mạnh các giải pháp chống thất thu thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các khoản nợ đọng thuế. Sử dụng hiệu quả các khoản chi, thực hành tiết kiệm các khoản chi thường xuyên để tăng chi cho đầu tư phát triển; các nguồn chi đầu tư phát triển phải hợp lý, hiệu quả. Kiên quyết khắc phục tình trạng lạm chi, các khoản chi không đúng và kém hiệu quả; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Tiếp tục thu hút và tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giao dịch của các ngân hàng thương mại hoạt động trên địa bàn, nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh.Khuyến khích các loại hình tín dụng nhân dân, thông qua các tổ chức đoàn thể, các hợp tác xã,… Quan tâm hỗ trợ phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội hoạt động hiệu quả, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

**5. Phát triển các thành phần kinh tế**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ, quản lý của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể chính trị - xã hội, nhân dân đối với việc phát triển kinh tế nhiều thành phần trong nền kinh tế thị trường. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển, khai thác tốt hơn nữa những tiềm năng, lợi thế của huyện. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách, giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác,kinh tế hộ, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Tiếp tục tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến khảo sát, đầu tư các dự án trên địa bàn,ưu tiên các nhà đầu tư có tiềm lực, đầu tư vào các dự án khai thác tiềm năng, thế mạnh, tạo đột phá trong phát triển kinh tế và chuyển đổi ngành nghề cho lao động của huyện.

**6. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế phải gắn với quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường**

Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên, môi trường và chương trình ứng phóvới biến đổi khí hậu,nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.Chủ động làm tốt công tác quản lý, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vựcđất đai, tài nguyên, môi trường.

Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường. Thực hiện tốt việc quy hoạch, bố trí các khu vực sản xuất, kinh doanh có điều kiện để phòng ngừa và kiểm soát việc gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Quản lý tốt nguồn nước mặt, nước ngầm, không để bị ô nhiễm, suy kiệt nguồn nước, phục vụ đời sống và sản xuất của nhân dân. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm soát sử dụng các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và xử lý rác thải bao bì, chai, lọ theo đúng quy định.

**7. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới**

- Tiếp tục quán triệt quan điểm xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh chính là thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; là chủ trương có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng và mang tính nhân văn sâu sắc của Đảng, Nhà nước, cũng là mục tiêu phát triển bền vững của huyện và là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cả hệ thống chính trị.Duy trì và nâng cao chất lượng cácxã đã đạt chuẩn nông thôn mới và xây dựng Kế hoạch, xác định rõ mục tiêu,quyết tâm hoàn thành nông thôn mới ở một số xã trong nhiệm kỳ này**và tiếp tục xây dựng làng dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới**. Riêng thị trấn Đak Đoa rà soát, bổ sung những nhiệm vụ, giải phápvào đề án để phấn đấu thực hiệnđạt các tiêu chí đô thị loại 4.

- Xác định rõ những yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm ở từng xã, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức trong hệ thống chính trị cấp mình, để có lộ trình và phân công nhiệm vụ triển khai phù hợp, đồng bộ, tránh chỉ đạo chung chung; phải thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện ở từng bộ phận để biểu dương, hoặc đôn đốc nhắc nhở kịp thời. Kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệmcủa từng thành viên,bố trí cán bộ, công chức tham mưu, giúp việctrong xây dựng nông thôn mới đảm bảo về chuyên môn, có tâm huyết để đáp ứng yêu cầu công việc.Chú trọng huy động và lồng ghép các nguồn vốn và phát huy nguồn lực trong dân để xây dựng nông thôn mới.

-Triển khai sâu rộng Phong trào thi đua *“Đak Đoa chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, cụ thể. Chú trọng phát huy sức sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, gắn với việc động viên toàn dân đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*và các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn huyện. Đồng thời, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân theo đúng phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” trong các công đoạn xây dựng nông thôn mới tại địa phương mình.

**II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ - XÃ HỘI**

**1. Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ**

Quán triệt và vận dụng sáng tạo các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ vào tình hình thực tiễn của địa phương; tiếp tục rà soát, **sáp nhập** các trường học, điểm trường theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương (khóa XII).**Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trường, lớpvànâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ giáo viên để** triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác đảm bảo an ninh học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục thể chất trong các trường học.

Nghiên cứu, triển khai chuyển giao các ứng dụng khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tài nguyên môi trường, nâng cao nhận thức cho người dân về vai trò của khoa học - công nghệ trong việc tăng giá trị, hiệu quả lao động, sản xuất. Đa dạng hóa các ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên nhiều lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất và đời sống;ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, chế biến sản phẩm, nhằmtạo ra các sản phẩm chất lượng, đảm bảo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, góp phần nâng cao thu nhập người dân.

**2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở tất cả các tuyến. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe ban đầu và công tác y tế dự phòng với tinh thần chủ động, tích cực phát hiện và phòng ngừa, không để dịch bệnh lớn xảy ra.Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về y tế tư nhân. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, thu hút những người có trình độ chuyên môn giỏi về huyện công tác. Triển khai đồng bộ, mở rộng diện bao phủ các chương trình Quốc gia về Y tế. Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo vệ sinhan toàn thực phẩm. Chú trọng phát triển các vườn cây thuốc nam tại các cơ sở y tế và hộ gia đình, cùng với việc phát triển các loại cây dược liệu để cung ứng ra thị trường. Quản lý chặt chẽ các cơ sở y tế tư nhân.

Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và mỗi người dân vềcông tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyếtsố 20-NQ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng*về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới*.

**3. Văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao**

- Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông; xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.
Làm tốt công tácquản lý và phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể dục thể thaohiện có, gắn với tiếp tục đầu tư nâng cấp và mở rộng các khu vui chơi, giải trí và thể dục, thể thao tại các khu dân cư. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao bổ ích, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về hưởng thụ văn hóa. Bảo tồn và phát huy bản sắc giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn huyện. Duy trì, phát triển việc chuyển giao kỹ năng truyền dạy đánh cồng chiêng, múa xoang cho các em học sinh là người dân tộc thiểu số trong các trường học trên địa bàn huyện. Khuyến khích phát triển làng nghề truyền thống, như: Dệt thổ cẩm, tạc tượng, ủ men rượu truyền thống, chỉnh chiêng, đan lát, chế tác nhạc cụ truyền thống. Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong nhân dân.

- Nâng cao chất lượng **Cuộc vận động**“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; đưa **Cuộc vận động** đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả. Xây dựng nếp sống văn hoá trong các gia đình, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, làm cho các giá trị văn hoá thấm sâu vào mọi mặt đời sống, phát huy bản sắc truyền thống dân tộc với hiện đại. Vận động toàn dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; ngăn chặn, đẩy lùi các hủ tục, các tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao; nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân, nhất là ở các xã đặc biệt khó khăn.

**4. Thu hút đầu tư, phát triển du lịch**

Triển khai công tác tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch huyện Đak Đoa, bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, các thắng cảnh, sản vật đặc trưng của huyện; xây dựng huyện Đak Đoathành điểm kết nối giữa thành phố Pleiku với các huyện, thị phía Đông và là điểm đến du lịch hấp dẫn, đảm bảo các điều kiện tốt về môi trường xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn và thân thiện. Tiếp tục kêu gọi và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư vào các lĩnh vực du lịch, như: khu phức hợp sân golf, du lịch sinh thái hồ Ia Băng, du lịch cộng đồng tại xã Hà Đông, nhà hàng, khách sạn và các dịch vụ ăn uống, vui chơi, giải trí, công viên đồi thông huyện. Tiếp tục đầu tư xây dựng Khu lưu niệm anh hùng Wơu gắn với nhà truyền thống để trưng bày các hiện vật văn hóa, lịch sử truyền thống của Đảng bộ,
quân và dân các dân tộc huyện Đak Đoa;phát huy các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể của dân tộc Bahnar, Jrai, các sản phẩm phục vụ khách du lịch mang đậm bản sắc,...

**5. Công tác xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội**

Tổ chức thực hiện đồng bộ và hiệu quả các chương trình, chính sách an sinh xã hội, nhất làchính sách giảm nghèo bền vững. Quan tâm thường xuyên cáchộ chính sách, người có côngđể có cuộc sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của huyện;đảm bảo các hộ thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế và dinh dưỡng, giáo dục - đào tạo, nhà ở, trợ giúp pháp lý, văn hoá, thông tin; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng để từng bước hoàn thiện đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới đối với các xã,thôn đặc biệt khó khăn.Xây dựng, nhân rộng các mô hình hộ chính sách làm kinh tế giỏi, mô hình hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

Đa dạng hóa và xã hội hóa các loại hình tham gia đào tạo nghề, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động. Tích cực động viên toàn xã hội chăm lo, giúp đỡ những người yếu thế trong xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực từ xã hội để hỗ trợ các gia đình khó khăn về kinh tế và nhà ở,... để ổn định cuộc sống.

**III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH, NỘI CHÍNH**

**1.** Tập trung lãnh đạo thực hiện có hiệu quả hai nhiệm vụ chiến lược “Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” trong tình hình mới. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Hằng năm giao quân đạt 100% chỉ tiêu; xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ vững chắc;nâng cao chất lượng huấn luyệnsẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng vũ trang huyện chính quy,vững mạnh toàn diện.Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện và chiến đấu phòng thủ các xã, thị trấn đạt kết quả.

**2.**Nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Giải quyết kịp thời các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn, khiếu kiện trong dân, không để xảy ra các “điểm nóng”. Tăng cường các biện pháp bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước;triển khai thực hiện có hiệu quảNghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Bộ Chính trị *về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng*.Chỉ đạo triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; phòng, chống có hiệu quả các tai, tệ nạn xã hội, cháy, nổ; đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn. Chú trọng xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; duy trì công tác phối hợp giữa các lực lượng làm nòng cốt để phát huy sức mạnh của toàn dân giữ vững an ninh, trật tự ở mỗi khu dân cư.

**3.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực. Duy trì nghiêm công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị chính đáng của công dân. Chú trọng triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, bảo đảm đúng quy định pháp luật; thực hiện tốt quy chế phối hợp trong hoạt động của các cơ quan tư pháp.

**IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG**

**1.** Đẩy mạnhđổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Chú trọng lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên;kịp thời tổ chức học tập,quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp theo hướng thiết thực, phù hợp với từng đối tượng.Thường xuyênnắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để định hướng công tác tuyên truyền; nhân rộng các nhân tố tích cực, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới gắn với đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháptrên lĩnh vực khoa giáo.

**2.**Chăm lo xây dựng Đảng bộ huyện thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóaXII) *về xây dựng, chỉnh đốn Đảng*, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên đi vào thực chất, hiệu quả.Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 và 7 (khóa XII) *về xây dựng hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn mới*;tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng;tập trung củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu quả.Chú trọng triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; xây dựng chi bộ thôn, tổ dân phố có chi ủy. Thường xuyên chăm lo nâng cao tinh thần, trách nhiệm, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Chú trọng công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên. Tiếp tục triển khai thực hiện có kết quả Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XVI) *về nâng cao năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở và năng lực lãnh đạo của các chi bộ thôn, làng, tổ dân phố*.

**3.**Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sáttrong toàn Đảng bộ huyện; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy cùng toàn thể đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng kiểm tra những nơi, lĩnh vực thường dễ xảy ra vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và những tổ chức, cá nhân có dư luận trong nhân dân. Tăng cường công tácphối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấpvới công tácthanh tra của chính quyền, công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Thường xuyên kiện toàn Ủy ban Kiểm tra từ huyện đến cơ sở, lựa chọn cán bộ có tâm, có tầmđể giới thiệu vào Ủy ban kiểm tra các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu, thực hiện tốt nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

**4.**Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng với các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác dân vận trong tình hình mới.Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng các cấp về công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Kiện toàn, nâng cao chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp việc của Ban Dân vận Huyện ủy, khối dân vận các xã, thị trấntheo hướng sát dân, cụ thể, phù hợp với thực tiễn,củng cố vững chắc niềm tin và sự đồng thuận của nhân dân. Thường xuyên làm tốt công tác nắm bắt tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân để kịp thời giải quyết những vấn đề mới phát sinh và những bức xúc của người dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án số02-ĐA/HU của**Ban Thường vụ**Huyện ủy **(khóa XV)***vềcông tác kết nghĩagiữa các cơ quan, đơn vị với các thôn, làng người dân tộc thiểu số*. Duy trì nghiêm việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã.

**5.** Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nguyên tắc tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, giảm bớt văn bản giấy, hội họp. Chú trọng đổi mới trong việc ban hành các văn bản của Đảng và cách thức tổ chức học tập, quán triệt, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp. Xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, trung thực, trách nhiệm, gần dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở.

**V- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

**1.** Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp. Thực hiện tốt chức năng quyết định và giám sát về các vấn đề quan trọng của địa phương. Tăng cường hoạt động giám sát, nhất là giám sát tại các kỳ họp và hoạt động giám sát thường xuyên của Thường trực, các Ban, các tổ đại biểu và cá nhân mỗi đại biểu trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND, các vụ việc phát sinh ở địa phương và các ý kiến, kiến nghị của cử tri.Tổ chức có hiệu quả hoạt động chất vấn, giải trình tại các kỳ họp của HĐND và phiên họp hằng tháng của Thường trực HĐND hai cấp. Lãnh đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại địa phương.

**2.** Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân hai cấp; xây dựng, kiện toàn bộ máy UBND từ huyện đến cơ sở kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân.Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; xây dựng, áp dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; đầu tư xây dựng hệ thống truyền hình trực tuyến kết nối giữa điểm cầu của huyện với điểm cầu các xã, thị trấn. Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm việc sắp xếp, sáp nhập các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và đơn vị hành chính cấp xã, các thôn, làng theo các quy định của Trung ương, của tỉnh, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.
Đổi mới mạnh mẽ việc quản lý, chỉ đạo, điều hành, thực hiện chấm điểm đối với cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện văn hóa công sở và thực thi công vụ; kiên quyết không bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với cán bộkhông đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức và năng lực thực tiễn; tích cực đấu tranh, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

**3.** Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng hoạt động của các hội quần chúng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

**VI- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

**1.**Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào ở địa phương. Chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức ở cơ sở và thôn, tổ dân phố; nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ làm công tác Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong nắm bắt và phản ánh tình hình đời sống của nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và nhân dân; phối hợp giải quyết những vấn phát sinh ngay tại các khu dân cư. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội với chính quyền, lực lượng vũ trang địa phương.

**2.** Đẩy mạnh các phong trào, cuộc vận động lớn do Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phát động. Thực hiện tốt phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"*, *“Sát hộ, hiểu dân”, “Hằng tuần có 04 ngày làm việc ở cơ quan, 01 ngày làm việc ở cơ sở”*. Thực hiện có hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và đấu tranh với các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên. Phối hợp triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”.

**3.** Tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự đồng thuận trong xã hội. Thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến của nhân dân. Tiếp tục xây dựng và phát huy có hiệu quả lực lượng nòng cốt, cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, các chức sắc tôn giáo.

**4.**Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống, lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ, xây dựng tinh thần, ý thức xung kích, sáng tạo, chủ động, tích cực tham gia vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát huy vai trò **tổ chức**Hội Nông dân trong **việc**vận động nông dân tích cực tham gia **Chương trình mục tiêu Quốc gia**xây dựng nông thôn mới**và Chương trình** giảm nghèo bền vững; hình thành và nhân rộng các hình thức liên kếttrong sản xuất, thành lập các nông hội, hợp tác xã nông nghiệp; chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp. Phát huy vai trò của phụ nữ trong việc xây dựng gia đình và xã hội; đảm bảo quyền bình đẳng giới, "vì sự tiến bộ chung của Phụ nữ". Phát huy vai trò của Liên đoàn lao động. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Cựu chiến binh các cấp.

 ***Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện 05 nhiệm vụ trọng tâm sau:***

**1.** Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo Đề án tái cơ cấu; ưu tiên thu hút đầu tư cụm công nghiệp, công nghiệp chế biến nông sản và phục vụ sản xuất nông nghiệp; đầu tư cơ sở hạ tầng dịch vụ, phát triển du lịch.

**2.** Triển khai quyết liệt hai Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, gắn với phấn đấu xây dựng thị trấn Đak Đoa theo tiêu chí đô thị loại 4.

**3.** Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp vào huyện.

**4.** Quyết tâm, quyết liệt trong đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả; trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện, xã kỷ cương, liêm, chính, trung thực, trách nhiệm và hành động, sáng tạo.

**5.** Đẩy mạnh công tác dân vận trong toàn Đảng bộ và cả hệ thống chính trị nhằm thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, tạo sức mạnh nội lực trong xây dựng và phát triển.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**

**KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2015-2020**

1. Tỷ trọng ngành nông - lâm – thủy sản 40,3% (giảm 9,89% so với năm 2015), vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết 3,22%; ngành công nghiệp - xây dựng 24,4% (tăng 1,95% so với năm 2015), tăng 0,88% so với chỉ tiêu Nghị quyết; ngành dịch vụ 35,3 (tăng 7,94% so với năm 2015), tăng 2,34% so với chỉ tiêu Nghị quyết. [↑](#footnote-ref-2)
2. Toàn huyện có 220 trang trại (215 trang trại trồng cây công nghiệp lâu năm, 05 trang trại chăn nuôi), thu hút 789 lao động làm việc thường xuyên;tổng doanh thu của các trang trại là 25.341 tỷ đồng, bình quân 1.150 triệu đồng/trang trại. Triển khai 09 mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; 06 dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; 24 mô hình sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi; thành lập mới 10 Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông – lâm nghiệp và thủy sản. [↑](#footnote-ref-3)
3. Có 06 sản phẩm được tỉnh đánh giá, phân hạng, gồm: Tiêu sọ hữu cơ Lệ Chí (04 sao); Tiêu đỏ hữu cơ Lệ Chí (04 sao); Tiêu đen hữu cơ Lệ Chí (03 sao); Tiêu đỏ sấy bằng công nghệ hồng ngoại (03 sao); Thịt bò khô Huy vũ (04 sao); Khoai lang Lệ Cần đóng túi lưới (03 sao). [↑](#footnote-ref-4)
4. Đầu tư tư nhân chiếm 38,88%; Nhà nước 15,35%; tập thể 1,26%; hộ gia đình 44,5%. [↑](#footnote-ref-5)
5. Trong nhiệm kỳ, huyện đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cấp, mở rộngcác tuyến đường liên xã, làm mới trên 200km đường giao thông nông thôn, 11km giao thông nội đồng, sữa chữa và xây dựng mới 13 công trình thủy lợi vừa và nhỏ, 07 cầu dân sinh, với tổng kinh phí 50,6 tỷ đồng; 17/17 xã, thị trấn có trụ sở làm việc đạt chuẩn theo quy định; các trường học được đầu tư theo hướng chuẩn hóa. [↑](#footnote-ref-6)
6. Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng công cộng tại trung tâm 16 xã, tuyến Quốc lộ 19 và mở rộng hệ thống điện chiếu sáng tại thị trấn Đak Đoa; đầu tư 1,2km dải phân cách cây xanh, 3.900m2 hoa viên và gần 971 cây xanh đô thị. [↑](#footnote-ref-7)
7. Năm 2020, tổng giá trị sản xuất của các cơ sở kinh tế đạt 6.112 tỷ đồng, tăng 2,03 lần so với năm 2015 và chiếm 51,84% tổng giá trị sản xuất toàn huyện. [↑](#footnote-ref-8)
8. Có 117 doanh nghiệp, tăng 51 doanh nghiệp so với năm 2015; thu hút 636 lao động, tổng giá trị sản xuất ước đạt 1.607 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-9)
9. Có tổng số 13 hợp tác xã, bình quân giai đoạn 2015-2020 số lượng hợp tác xã tăng 21,1%; trong đó, có 05 hợp tác xã đang hoạt động và có doanh thu; có 10 hợp tác xã hoạt động trong các ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản, 01 hợp tác xã sản xuất công nghiệp, 01 hợp tác xã dịch vụ vận tải, 01 hợp tác xã tín dụng. Tổng số lao động trong các hợp tác xã có 78 người, bình quân 06 lao động/hợp tác xã. [↑](#footnote-ref-10)
10. Tính đến ngày 31/10/2019, tổng diện tích đã đo đạc để cấp: 39.054,66 ha, tổng số giấy chứng nhận QSD đất đã được cấp (cấp lần đầu): 48.872 giấy, tổng diện tích đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất 36.155,88ha, đạt tỷ lệ: 92,99% so với diện tích đã được đo đạc. [↑](#footnote-ref-11)
11. Việc giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai đã hạn chế được giao đất, cho thuê đất cho các chủ đầu tư không có năng lực, tránh được lãng phí trong việc sử dụng đất. Việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã có chuyển biến rõ rệt, hạn chế tối đa việc thu hồi đất “tùy tiện”, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người sử dụng đất… Đồng thời, tập trung rà soát, xử lý nghiêm các trường hợp giao đất cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân nhưng không sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích, trái pháp luật, sử dụng lãng phí, chậm hoặc không đưa đất vào sử dụng. [↑](#footnote-ref-12)
12. Tập trung triển khai đánh giá tác động môi trường từ khâu lập, phê duyệt đến triển khai thực hiện các dự án. Triển khai kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình trạng gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn. Đầu tư xây dựng 02 khu tập kết rác thải, **tổ chức thu gom và xử lý bao gói, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại các khu lưu chứa trên địa bàn 15 xã (trừ xã Hà Đông và thị trấn Đak Đoa), với khối lượng 2,4 tấn/năm.** Về nước thải sinh hoạt, hiện chưa có hệ thống thu gom nước thải tập trung, nước thải chủ yếu thu gom và xử lý tại hộ gia đình bằng hệ hầm rút, bể tự hoại, đạt 80% nước thải được thu gom và xử lý, không để chảy tràn ra môi trường xung quanh. Tổ chức đăng ký, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho 727 cơ sở, đã cấp chứng nhận cho 155 cơ sở; tổ chức kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính 142 cơ sở vi phạm về công tác bảo vệ môi trường, với tổng số tiền 215 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-13)
13. Khoáng sản trên địa bàn chủ yếu tồn tại ở các dạng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, như: đá, cát và đất san lấp, phân bố rải rác, nhỏ lẻ tại 09 xã và 01 dạng khoáng sản quý hiếm (vàng sa khoáng) phân bố tại xã Hà Đông, có 02 mỏ khoáng sản đang khai thác tại xã HNol;… [↑](#footnote-ref-14)
14. Kiểm tra, xử phạt hành chính 13 trường hợp vi phạm, với tổng số tiền 116.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-15)
15. Theo báo cáo kết quả quan trắc giai đoạn 2010 -2020 của UBND tỉnh Gia Lai công bố. [↑](#footnote-ref-16)
16. Trong đó, ngân sách Trung ương 83.432 triệu đồng; ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) 400 triệu đồng; vốn lồng ghép 345.765 triệu đồng; vốn tín dụng 167.235 triệu đồng; vốn doanh nghiệp 1.213 triệu đồng; vốn nhân dân đóng góp 528.005 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-17)
17. Gồm: KDang, GLar, Nam Yang, Tân Bình, HNeng, Đak Krong, Hải Yang. [↑](#footnote-ref-18)
18. Gồm: làng Ia Mút, xã Hà Bầu; làng Đak Joh, xã Đak Krong và làng Bông Hiot, xã Hải Yang [↑](#footnote-ref-19)
19. Công trình do xã làm chủ đầu tư khi nghiệm thu thiếu khối lượng về chiều dài tuyến; đập thủy lợi 3 – 1 Tân Bình phải khảo sát lại; Nhà sinh hoạt cộng đồng thiếu khối lượng... [↑](#footnote-ref-20)
20. Có 03 công trình giao thông triển khai chậm tiến độ. [↑](#footnote-ref-21)
21. Hoạt động của các doanh nghiệp và các đơn vị sự nghiệp có thu thuộc thành phần kinh tế Nhà nước những năm qua gặp nhiều khó khăn và đang trong quá trình đổi mới mô hình, tái cơ cấu lại doanh nghiệp, nhất là Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang, đời sống, thu nhập của người lao động thấp, số lao động trong các doanh nghiệp nhà nước giảm 815 người so với năm 2015 (chủ yếu là công nhân Công ty cao su).Doanh nghiệp tư nhân tại huyện hình thành còn mang tính tự phát, chưa có định hướng rõ ràng và gặp nhiều khó khăn. Xu hướng chủ yếu tập trung vào thương mại (chiếm 73,1%), những ngành có vốn ít, kinh doanh nhanh có lãi; chưa chú trọng vào công nghiệp chế biến, chế tạo (công nghiệp chế biến, chế tạo chỉ chiếm 5,04%) hay đầu tư khai thác các loại hình dịch vụ có tiềm năng tại huyện. Vì vậy, khi giá các loại hàng nông sản cao su, hồ tiêu đều giảm sâu đã làm cho nhiều doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ. [↑](#footnote-ref-22)
22. Chỉ có 02 doanh nghiệp nhà nước là Công ty cao su và Công ty cà phê chiếm tới 77,38% số lao động khối doanh nghiệp; số doanh nghiệp còn lại chủ yếu là doanh nghiệp tư nhân chiếm tới 98%, nhưng chỉ chiếm 32,62% lao động. [↑](#footnote-ref-23)
23. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp bình quân/hộ toàn huyện (đất trồng cây hằng năm bình quân 2.549 m2/hộ; đất trồng cây lâu năm bình quân 9.751 m2 /hộ) ở mức tương đối cao so các địa phương khác trong tỉnh, nhưng không đồng đều giữa các hộ, vẫn còn nhiều hộ thiếu đất sản xuất. [↑](#footnote-ref-24)
24. **Công tác quản lý tài nguyên và môi trường còn lỏng lẻo, vẫn còn tình trạng khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường (đất, đá, cát,...); không đăng ký khai thác nước dưới đất. Công tác quản lý môi trường chưa được quan tâm đồng bộ giữa cấp huyện và cấp xã, dẫn đến tình trạng cơ sở chăn nuôi, đốt than trái phép, tự phát trên địa bàn các xã Hneng, xã Trang, Kdang, Hà Bầu mà không kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, dẫn đến nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; ý thức thu gom chai lọ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng của một bộ phận nhân dân trong hoạt động sản xuất nông nghiệp chưa cao. Việc thực hiện Chương trình ứng phó biến đổi khí hậu chưa đồng bộ giữa các ngành, nhất là trong hoạt động sản xuất nông nghiệp hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường.**  [↑](#footnote-ref-25)
25. Toàn huyện có 741 phòng học/58 trường học (tất cả các cấp học, bậc học), tỷ lệ phòng học trên lớp đạt 0,82 phòng; có 23 trường đạt chuẩn quốc gia (tăng 16 trường so với năm 2015). **Tiến hành ghép 05 trường và 61 điểm trường** theo Nghị quyết số 19-NQ/TWcủa Trung ương; … [↑](#footnote-ref-26)
26. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt 98,5%; tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh từ mần non đến trung học cơ sở đạt trên 99%; 100% các xã, thị trấn được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục và duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm. [↑](#footnote-ref-27)
27. Trên địa bàn huyện có 01 Trung tâm Anh ngữ (Speak up Đak Đoa), 03 trường tư thục, 45nhóm trẻ; ngoài ra còn tiếp nhận khoảng 10 tỷ đồng từ nhiều nguồn tài trợ đầu tư cơ sở vật chất trường học, hỗ trợ học sinh vùng khó khăn, học sinh thuộc hộ nghèo, .... [↑](#footnote-ref-28)
28. Có 08 dự án ứng dụng Khoa học công nghệ triển khai trên địa bàn gồm: Dự án Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất cà phê theo hướng ICM; Dự án Mô hình thí điểm chăn nuôi vịt trời thương phẩm; Dự án Mô hình chăn nuôi heo địa phương tại xã Hà Đông; Mô hình chăn nuôi gà Đông Tảo vườn hộ, tại thị trấn Đak Đoa; Dự án mô hình trồng cây ăn quả (sầu riêng, bơ) trong vườn cà phê; Mô hình trồng cây dược liệu đinh lăng; Ứng dụng máy sấy hồng ngoại trong chế biến Hồ tiêu của các hộ trong Tổ liên kết xã Nam Yang; Ứng dụng công nghệ Tưới nhỏ giọt vào sản xuất nông nghiệp. [↑](#footnote-ref-29)
29. Đến nay có 09 Bác sỹ chuyên khoa I; 38 bác sỹ đa khoa; 16 cử nhân chuyên ngành y. Số bác sỹ/10.000 dân là 3,9 (tăng 0,64 so với năm 2015). Số xã, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế: 17/17 xã (tăng 03 xã so với năm 2015); 17/17 xã, thị trấn có bác sỹ, đạt tỷ lệ 100% (tăng 03 xã so với năm 2015); có 52 cơ sở kinh doanh dược và 09 phòng khám tư nhân. [↑](#footnote-ref-30)
30. Các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được triển khai đồng bộ và đạt tỷ lệ cao, như:tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng mở rộng hằng năm đạt 99%; tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi còn 14,5% (giảm 2,6% so với năm 2015); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,35% (giảm 0,27% so với năm 2015). [↑](#footnote-ref-31)
31. Huyện có 07 trung tâm VHTT cấp xã; 93/**111** thôn, làng có nhà văn hóa, tăng 36 nhà văn hóa so với đầu nhiệm kỳ; 131 bộ cồng chiêng; 79 đội nghệ nhân cồng chiêng, 04 nghệ nhân ưu tú; 03 nghệ nhân chỉnh chiêng, 01 nghệ nhân làm chiêng tre, 06 nghệ nhân làm nhạc cụ truyền thống; một số lễ hội truyền thống còn lưu giữ (lễ bỏ mả, lễ cúng giọt nước và lễ mừng nhà mới). [↑](#footnote-ref-32)
32. Huyện có 19.528/26.269hộ gia đình văn hóa, đạt 74,3%, tăng 6,5% so với đầu nhiệm kỳ; 108/**111**thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, làng, tổ dân phố văn hóa, đạt 81,2%, tăng 21,2% so với đầu nhiệm kỳ. [↑](#footnote-ref-33)
33. Toàn huyện có 82 sân bóng đá 11 người; 95 sân bóng đá mi ni (20 sân cỏ nhân tạo); 142 sân bóng chuyền (sân đất và sân bê tông); 04 phòng tập thể dục; 05 câu lạc bộ (03 câu lạc bộ võ thuật, 01 câu lạc bộ cầu lông, 01 câu lạc bộ quần vợt); 10 sân cầu lông;... [↑](#footnote-ref-34)
34. Hiện có 17/17 xã, thị trấn phủ sóng phát thanh, đạt 100%; truyền hình đạt 96%; 17/17 xã, thị trấn có đường truyền Internet và được phủ sóng điện thoại di động, đạt 100%; số máy điện thoại cố định 40 máy/100 hộ dân. [↑](#footnote-ref-35)
35. Trong 5 năm qua, huyện đã bố trí kinh phí trên 2,6 tỷ đồng để đầu tư lắp đặt mới thiết bị cho 10 **Trạm** truyền thanh xã; đến nay 17/17 xã, thị trấn đã có **Trạm** truyền thanh và Trang thông tin điện tử. [↑](#footnote-ref-36)
36. Tổ chức thành công “Ngày hội cỏ hồng và phiên chợ hàng nông sản huyện Đak Đoa” lần thứ III. Được UBND tỉnh công nhận Khu lưu niệm Anh hùng Wơulà di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Mô hình du lịch cộng đồng tại các làng Kon Ma Ha, Kon Pơdram của xã Hà Đông, làng nghề truyền thống tại xã Glar đã được đưa vào kế hoạch phát triển du lịch của UBND tỉnh, bước đầu Sở Văn hóa, thể thao và du lịch đã tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cộng đồng cho nhân dân làng Kon Ma Hah, xã Hà Đông. Những dự án du lịch sinh thái trên địa bàn huyện đang được nhiều nhà đầu tư quan tâm. [↑](#footnote-ref-37)
37. Năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 17,62% (theo tiêu chí hiện nay), đến năm 2019 giảm còn 6,4%, dự kiến cuối năm 2020 giảm còn dưới 5%(vượt chỉ tiêu). [↑](#footnote-ref-38)
38. Trong đó, giải quyết việc làm trong các doanh nghiệp 1.635 lao động; thông qua vốn vay giải quyết việc làm 251 lao động; xuất khẩu lao động 78 người. [↑](#footnote-ref-39)
39. Toàn huyện có 1.577 đối tượng người có công và thân nhân người có công; có 2.316 đối tượng bảo trợ xã hội được trợ cấp thường xuyên. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho trên 12.616 lượt thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công; trên 9.000 lượt đối tượng bảo trợ xã hội; tặng 21 sổ tiết kiệm; hỗ trợ làm mới, sửa chữa 217 căn nhà cho người có công; tổ chức đi điều dưỡng trong và ngoài tỉnh cho 1.630 lượt người có công. [↑](#footnote-ref-40)
40. Riêng các đơn vị quân đội thuộc Quân đoàn 3 và Quân khu 5 đã giúp trên 20.000 ngày công; nhiều tập thể, cá nhân hỗ trợ hàng chục tỷ đồng để sửa chữa và xây mới 47 căn nhà, hàng chục con bò cái sinh sản cho hộ nghèo; hỗ trợ quần áo, sách vở, xe đạp, học bổng,… cho hàng ngàn học sinh ở các xã đặc biệt khó khăn, con em thuộc hộ nghèo, các cháu mồ côi;… [↑](#footnote-ref-41)
41. Đầu tư xây dựng mới 81 công trình cơ sở hạ tầng, duy tu bảo dưỡng 21 công trình, mở 26 lớp tập huấn nâng cao năng lực cộng đồng cho 1.194 lượt người; mở 05 lớp tập huấn cho 516 lượt người uy tín; định canh, định cư tập trung cho 67 hộ tại xã Hà Đông; cấp phát 143.155,18 kg giống lúa, 2.416,96 kg giống ngô, 1.178 con giống các loại, 498.498,37 kg phân các loại, 1.205.910 kg muối; hỗ trợ cho 129 hộ thiếu đất sản xuất chuyển đổi nghề sang chăn nuôi, 152 hộ nạo vét giếng, mua bồn chứa nước nước sinh hoạt... [↑](#footnote-ref-42)
42. Toàn huyện có khoảng 52,4%dân số theo các tôn giáo. [↑](#footnote-ref-43)
43. Một số trường vẫn còn thiếu giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ở nhiều trường học còn thiếu. Còn tình trạng học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần. [↑](#footnote-ref-44)
44. Cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tại bệnh viện chưa đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Nhận thức của người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm đã có chuyển biếnnhưng dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm vẫn còn xảy ra. Công tác xã hội hóa về y tế chưa được đồng bộ. [↑](#footnote-ref-45)
45. Các thiết chế văn hóa, thể thao tuy còn ít nhưng lại chưa được đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả, quản lý còn lỏng lẻo, chưa quy rõ trách nhiệm khi để xảy ra mất mát, hư hỏng. Chưa nhân rộng được các điển hình tiên tiến. [↑](#footnote-ref-46)
46. Tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc thiểu số chiếm 90% trên tổng số hộ nghèo toàn huyện. [↑](#footnote-ref-47)
47. Công tác tuyển quân, giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao. Diễn tập khu vực phòng thủ huyện đạt loại giỏi và diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 17/17 xã, thị trấn đạt khá trở lên; xây dựng 14/17 chi bộ quân sự xã, thị trấn có cấp ủy, đạt 82,4%; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ bằng 1,63% dân số; tổ chức đăng ký, quản lý quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật đúng quy định; ... [↑](#footnote-ref-48)
48. Trong nhiệm kỳ đã cử 999 đồng chí thuộc đối tượng 2,3,4 tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh. [↑](#footnote-ref-49)
49. Tỷ lệ điều tra làm rõ các vụ phạm pháp hình sự đạt trên 80%, riêng các vụ án đặc biệt nghiêm trọng đạt 100%. [↑](#footnote-ref-50)
50. Thành lập 601 tổ tự quản về an ninh trật tự tại 133 thôn, làng, tổ dân phố, với 9.621 thành viên. Hằng nằm đều tổ chức phát động phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" tại các thôn, làng, khu dân cư và được đông đảo nhân dân tham gia. [↑](#footnote-ref-51)
51. Chú trọng triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, gắn với đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trọng tâm là triển khai đồng bộ công tác cải cách hành chính; phát huy dân chủ; đẩy mạnh **công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí;** thực hiện nghiêm việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản; thực hiện tốt chuyển đổi vị trí công tác; ban hành và thực hiện đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị;... [↑](#footnote-ref-52)
52. Trong nhiệm kỳ, đã chỉ đạo thực hiện 22 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, đã kết luận 21 cuộc; qua thanh tra đã thu hồi hơn 800 triệu đồng, xử lý kỷ luật 10 cán bộ, đảng viên có liên quan đến các sai phạm (cảnh cáo 05; khiển trách 05), chuyển cơ quan cảnh sát điều tra 02 vụ việc sai phạm về tài chính, song kết luận điều tra cũng chưa phát hiện có dấu hiệu tham nhũng. [↑](#footnote-ref-53)
53. Các cơ quan tư pháp đã phối hợp tổ chức 15 phiên tòa hình sự theo tinh thần cải cách tư pháp và đưa ra xét xử lưu động nhiều vụ án hình sự, góp phần tuyên truyền phổ biến pháp luật đến các tầng lớp nhân dân. [↑](#footnote-ref-54)
54. Nhất là về an ninh nông thôn, an ninh mạng, hoạt động móc nối, lôi kéo người dân vượt biên. Công tác nắm tình hình ở cơ sở; công tác phối hợp giữa các lực lượng còn chưa bám sát được Quy chế và Kế hoạch. [↑](#footnote-ref-55)
55. Phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" chưa đi vào chiều sâu; một số vụ việc vi phạm pháp luật ở cơ sở chậm phát hiện, xử lý chưa kịp thời. [↑](#footnote-ref-56)
56. Ngay đầu nhiệm kỳ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch, đề ra nhiều giải pháp, sáng kiến quan trọng, trong đó xác định rõ04 nội dung trọng tâm, đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện. Sau 03 năm triển khai thực hiện, đã có nhiều cách làm hay, thiết thực hiệu quả, phù hợpđược cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, tích cực tham gia; có 157 tập thể và 333 cá nhân được các cấp biểu dương, khen thưởng; có 11 tập thể và 21 cá nhân được chọn để viết nội san *“Gương sáng làm theo Bác”.* [↑](#footnote-ref-57)
57. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã tổ chức 31 đợt học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết củaĐảng các cấp cho 5.790 lượt cán bộ chủ chốt toàn huyện và 62 lớp học tập, quán triệt cho 13.020 lượt cán bộ, đảng viên; tổ chức 380 buổi thông tin thời sự tại huyện và 17 xã, thị trấn, với 15.153 lượt đảng viên tham dự. [↑](#footnote-ref-58)
58. Chỉ đạo tổ chức 23 lớp học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) cho 4.953 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Mặt trận, các đoàn thể lồng ghép tuyên truyền những nội dung cơ bản của Nghị quyết đến đại đa số quần chúng, nhân dân thông qua các cuộc họp, sinh hoạt thường kỳ. [↑](#footnote-ref-59)
59. Như: Mô hình *“góp của, góp công xây dựng nông thôn mới”;* Mô hình *“đối thoại, giải quyết kịp thời công việc ngay từ cơ sở”;* Mô hình *“liên kết sản xuất, giúp nhau làm kinh tếgiữa hộ người đồng bào dân tộc thiểu số có đất nhưng thiếu vốn, khoa học - kỹ thuật sản xuất với các hộ người kinh có vốn, có kinh nghiệm sản xuất nhưng lại thiếu đất sản xuất*”; Mô hình “*kết nghĩa giữa doanh nghiệp, chủ rẫy, chủ trang trại với thôn, làng liền kề”;* Mô hình *“Buổi chào cờ đầu tuần và hằng tháng”;* Mô hình *“Đọc báo đầu giờ mỗi buổi sáng”;* Mô hình *“vườn cây gây quỹ công đoàn”*; Mô hình *“Phụ nữ Đak Đoa thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững”;..*. [↑](#footnote-ref-60)
60. Ban Thường vụ Huyện ủyđã phát hành cuốn “Gương sáng, làm theo Bác” và biểu dương, khen thưởng 24 tập thể và 36 cá nhân có thành tíchtrong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;**c**ác tổ chức cơ sở đảng đã biểu dương, khen thưởng 31 tập thể, 180 cá nhân; Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, xã đã biểu dương, khen thưởng cho 97 tập thể và 106 cá nhân. [↑](#footnote-ref-61)
61. Thành lập mới 01 tổ chức đảng trực thuộc; đồng thời chuyển 01 tổ chức cơ sở về Đảng bộ cục thuế tỉnh; kiện toàn cấp ủy và các chức danh ở 51 tổ chức cơ sở đảng; sáp nhập các thôn, tổ dân phố (giảm 45 thôn, hiện còn 111 thôn, tổ dân phố); sáp nhập 06 đơn vị sự nghiệp công lập (05 trường học và Trung tâm DSKHHGĐ); tinh giản 08 vị trí cấp trưởng, 02 cấp phó, 05 công chức, 23 viên chức, 188 chức danh cán bộ thôn, tổ dân phố; các cơ quan khối Đảng - đoàn thể tinh giảm được 11/68 biên chế, đạt tỷ lệ 16,17%; các cơ quan hành chính tinh giảm 08/92 biên chế, đạt tỷ lệ 8,7%. [↑](#footnote-ref-62)
62. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay tăng thêm 54 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi ủy,hiện có 79/111 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi ủy, đạt 71,2%, vượt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội XVI. Tính đến tháng 10/2019, đã kết nạp được 727 đảng viên, bình quân mỗi năm kết nạp được 182 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong toàn đảng bộ huyện lên 3.297 đồng chí, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt 6,85%, vượt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội XVI*.* [↑](#footnote-ref-63)
63. Sau 04 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, đến nay đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đã kiện toàn đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; trong đó, cán bộ chuyên trách cấp xã có 160 đồng chí, đạt chuẩn về trình độ chuyên môn 91,25%; công chức cấp xã hiện có 176 đồng chí, đạt chuẩn về trình độ chuyên môn 99,47%; kết nạp được 179 đảng viên ở các chi bộ thôn, tổ dân phố; xây dựng được 54 chi bộ thôn, làng, tổ dân phố có chi ủy, nâng tổng số chi bộ thôn, làng, tổ dân phố có chi ủy lên 83/133, chiếm tỷ lệ 62,4%; có 108/133 bí thư chi bộ là người tại chỗ; có 35 đảng viên là trưởng thôn và 05 bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn. [↑](#footnote-ref-64)
64. Số tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2015-2020 **đạt 50%, bằng 100% chỉ tiêu** Nghị quyết Đại hội XVI; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hằng năm chiếm 87,6%, vượt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội XVI. [↑](#footnote-ref-65)
65. Toàn huyện có 479 cán bộ, công chức; trong đó: cấp huyện 133 người *(nữ 57; dân tộc thiểu số 12);* cấp xã 346 người *(nữ 153; dân tộc thiểu số 76)*; có 13 đồng chí có trình độ thạc sỹ, 318 đồng chí đại học, 132 đồng chí trung cấp, sơ cấp 06 đồng chí; trình độ lý luận chính trị có 53 đồng chí cao cấp, 296 đồng chí trung cấp, 64 đồng chí sơ cấp. [↑](#footnote-ref-66)
66. Thực hiện điều động, luân chuyển 21 lượt cán bộ; bổ nhiệm 18 đồng chí; bổ nhiệm lại 17 đồng chí; giới thiệu ứng cử 19 cán bộ; bố trí 13 cán bộ chủ chốt cấp xã không phải là người địa phương. Cử 50 đồng chí đi đào tạo trình độ chuyên môn; 123 đồng chí đi đào tạo trình độ lý luận chính trị; mở 03 lớp Trung cấp lý luận chính trị tại huyện cho262 cán bộ, công chức, viên chức; cử 571 cán bộ, công chức đi bồi dưỡng nghiệp vụ. [↑](#footnote-ref-67)
67. Sưu tra, kết luận 24 trường hợp phụ vụ công tác cán bộ và 161 trường hợp kết nạp đảng viên. [↑](#footnote-ref-68)
68. Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát chuyên đề đối với 11 tổ chức đảng và 19 đảng viên (tăng 02 tổ chức đảng, 08 đảng viên so với nhiệm kỳ trước); kiểm tra 19 tổ chức đảng, 41 đảng viên (tăng 21 đảng viên so với nhiệm kỳ trước). Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 22 tổ chức đảng; giám sát 09 tổ chức đảng và 14 đảng viên; kiểm tra 04 tổ chức đảngvà 13 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. [↑](#footnote-ref-69)
69. Thi hành kỷ luật 02 tổ chức đảng (khiển trách) và 93 đảng viên vi phạm (khiển trách: 66; cảnh cáo: 20; cách chức: 01; khai trừ: 06), chiếm 2,81%/tổng số đảng viên của Đảng bộ huyện. [↑](#footnote-ref-70)
70. Tiếp nhận, giải quyết 37 đơn tố cáo (11 đơn nặc danh), tăng 12 đơn so với nhiệm kỳ trước, tất cả đều đã có kết luận rõ. [↑](#footnote-ref-71)
71. Phân công 51 cơ quan, đơn vị kết nghĩa với 55 thôn, làng và 52 trường học kết nghĩa với 46 thôn, làng. [↑](#footnote-ref-72)
72. Tính đến tháng 10/2019, Huyện ủy đã ban hành 12 nghị quyết lãnh đạo (có 05 nghị quyết chuyên đề), 07 Chỉ thị, 04 đề án, 22 chương trình hành động và 77 kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng cấp trên, cùng nhiều văn bảnkhácđể lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, kịp thời giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc phát sinh. [↑](#footnote-ref-73)
73. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên chưa thật đồng bộ, chưa làm chuyển biến về nhận thức, ý thức trách nhiệm, tính tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên và chưa sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân; triển khai công tác khoa giáo chưa thường xuyên. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng chưa cao. [↑](#footnote-ref-74)
74. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chưa chặt chẽ, chưa đánh giá được đúng chất lượng, năng lực của đội ngũ cán bộ. [↑](#footnote-ref-75)
75. Chưa kịp thời nắm bắt đầy đủ tâm tư, tình cảm và những vấn đề nổi cộm, những diễn biến mới phát sinh trong đời sống của nhân dân. Vẫn còn tình trạng vi phạm Quy chế dân chủ cơ sở; thiếu ý thức tôn trọng nhân dân ở không ít cơ quan, đơn vị nhưng chưa được kiểm tra, giám sát và ngăn chặn kịp thời, trong đó có những ý kiến, nguyện vọng chính đáng của người dân chậm được các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết một cách thỏa đáng. Công tác xây dựng, nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” chưa được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. [↑](#footnote-ref-76)
76. Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp theo luật định. Công tác giám sát được chú trọng với nhiều hình thức, nội dung mới, nhằm phát huy trách nhiệm của HĐND các cấp và đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Chất lượng tiếp xúc cử tri và tiếp công dân định kỳ cũng đạt nhiều kết quả tích cực. Việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư phản ánh, kiến nghị, tố cáo của công dân luôn được coi trọng và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đến cùng. Tổ chức thành công 11 kỳ họp; trong đó, có 07 kỳ họp thường kỳ, 04 kỳ họp bất thường; ban hành 74 nghị quyết, 89 thông báo, 90 báo cáo,xây dựng 41 Kế hoạch;… tổ chức 04 kỳ Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND cấp huyện với Thường trực HĐND cấp xã; tiến hành 52 cuộc giám sát; ban hành 160 kết luận, kiến nghị; Thường trực HĐND huyện thực hiện 16 buổi tiếp công dân, qua đó tiếp 27 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, đã yêu cầu các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết. [↑](#footnote-ref-77)
77. Có 100% đội ngũ cán bộ, công chức được chuẩn hóa về trình độ các mặt; năng lực công tác, qua đánh giá hằng năm có trên 75% đạt hoàn thành tót nhiệm vụ trở lên, số không hoàn thành rất thấp (dưới 1%). Triển khaithực hiện kế hoạch tinh giản biên chế trong các cơ quan Nhà nước và sắp xếp giảm 45 thôn, tổ dân phố, 05 trường học và 36 điểm trường; tinh giảm 52 cán bộ, công chức, viên chức; theo quy định của Trung ương, Tỉnh. Các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chứctrong các cơ quan, đơn vị được thực hiện đúng quy định, tạo môi trường và điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác và hoàn thành nhiệm vụ. [↑](#footnote-ref-78)
78. Tiếp 864 lượt công dân; các nội dung kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân được phân cấp giải quyết theo đúng quy định. Tiếp nhận tổng số 425 đơn (khiếu nại 37; tố cáo 28; kiến nghị 360); đã giải quyết xong 327 đơn (khiếu nại 25; tố cáo 12; kiến nghị 290); không giải quyết 76 đơn (do nặc danh, rút đơn, không thuộc thẩm quyền); đang trong thời gian giải quyết 22 đơn. [↑](#footnote-ref-79)
79. Việc xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương còn có việc chưa sát với thực tế, phải chỉnh sửa; chất lượng hoạt động giám sát chưa cao; chất lượng đại biểu HĐND chưa đồng đều. [↑](#footnote-ref-80)
80. Tích cực và hiệu quả nhất là Mặt trận, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh. [↑](#footnote-ref-81)
81. Phát huy được vai trò là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các tổ chức đoàn, hội đạt 86%. Xây dựng và bước đầu phát huy hiệu quả hoạt động của 2.191 cốt cán và người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Tỷ lệ xây dựng tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh hàng năm đạt trên 65,5%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVI. [↑](#footnote-ref-82)
82. Tập hợp đông đảo quần chúng, nhân dân tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các chương trình an sinh xã hội, nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa; bước đầu triển khai và phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên và nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ;… [↑](#footnote-ref-83)
83. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã tập trung giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình mục tiêu quốc gia và việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ chủ chốt và cán bộ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và đảng viên. Tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp gữa đồng chí Bí thư Huyện ủy và chủ tịch UBND huyện với nhân dân để giải quyết các vấn đề khó khăn, bức xúc, kiến nghị của nhân dân. [↑](#footnote-ref-84)